

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN VICEM THẠCH CAO XI MĂNG

- Mã chứng khoán: TXM

- Địa chỉ: 24 Hà Nội, phường Phú Nhuận, quận Thuận Hóa, thành phố Huế.

- Điện thoại liên hệ: 02343.822453

- Email: contact.txm@gmail.com - Website: www.thachcaoximang.com.vn

2. Người thực hiện (được ủy quyền) công bố thông tin: Ông Ngô Quốc Việt

3. Loại thông tin công bố: ☒ 24h ☐ Yêu cầu ☒ Bất thường ☐ Định kỳ

4. Nội dung thông tin công bố:

4.1. Công bố thông tin Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và các báo cáo, tờ trình trình tại Đại hội.

- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 số 661/2025/BB-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2025 của Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng.

- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 số 662/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2025 của Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng.

(Các Báo cáo, Tờ trình trình Đại hội đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng thông qua).

4.2. Công bố thông tin về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ; Quy chế nội bộ về quản trị công ty; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng:

- Phụ lục số 663/PLĐLTXM ngày 22/4/2025 về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng thông qua.

- Quyết định số 664/QĐ-HĐQT ngày 22/4/2025 của HĐQT về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty.

- Quyết định số 666/QĐ-HĐQT ngày 22/4/2025 của HĐQT về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng vào ngày 23/4/2025 tại đường dẫn: <https://www.thachcaoximang.com.vn>; mục “Quan hệ cổ đông - Nghị quyết thường niên”.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu kèm theo:

- Biên bản số 661/2025/BB-ĐHĐCĐ;

- Nghị quyết số 662/2025/NQ-ĐHĐCĐ;



2

- Phụ lục số 663/PLĐLTXM
- Quyết định số 664/QĐ-HĐQT
- Quyết định số 666/QĐ-HĐQT
- Các Báo cáo, Tờ trình trình ĐHCĐ năm 2025 thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên (CIMS);
- UBCKNN (b/c);
- HĐQT (b/c);
- Ban GD (báo cáo)
- Website Cty;
- Lưu: Văn thư, TCHC.



Số: **662** /2025/NQ-ĐHĐCĐ

Huế, ngày 22 tháng 4 năm 2025

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN VICEM THẠCH CAO XI MĂNG**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng (gọi tắt là "Công ty");

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty, ngày 22/4/2025 (số 661/2025/BB-ĐHĐCĐ).

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2024 và Kế hoạch kinh doanh năm 2025 của Ban điều hành, với tỷ lệ biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết đồng ý là 9/9 phiếu, tương đương 4.855.375 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội; cụ thể:

1.1. Kết quả kinh doanh năm 2024

- Sản lượng sản phẩm tiêu thụ:

+ Thạch cao tiêu thụ: 289.741/283.000 tấn, đạt 102,4% kế hoạch.

+ Xi măng tiêu thụ: 18.007/25.000 tấn, đạt 72,02% kế hoạch.

+ Kinh doanh Cliket: 15.802 tấn.

- Tổng doanh thu: 238,355/225,864 tỷ đồng, đạt 105,5% kế hoạch.

- Lợi nhuận trước thuế: Lỗ 0,738 tỷ đồng.

- Lợi nhuận sau thuế: Lỗ 0,754 tỷ đồng.

- Tỷ suất LNST/VCSH: -0,80%

- Nộp ngân sách: 5,301/12,745 tỷ đồng, đạt 41,6% kế hoạch.

- Tỷ lệ trả cổ tức: Không

1.2. Kế hoạch kinh doanh năm 2025:

- Sản lượng sản phẩm tiêu thụ:

+ Thạch cao tiêu thụ: 335.500 tấn

+ Xi măng tiêu thụ: 25.000 tấn

- Tổng doanh thu: 239,435 tỷ đồng

- Lợi nhuận trước thuế: 0,579 tỷ đồng



- Lợi nhuận sau thuế: 0,579 tỷ đồng
- Tỷ suất LNST/VCSH: 0,61%
- Nộp ngân sách: 3,019 tỷ đồng
- Tỷ lệ trả cổ tức: Không

* Căn cứ Văn bản số 585/VICEM-HĐTV ngày 14/4/2025 của Hội đồng Thành viên Tổng công ty xi măng Việt Nam (VICEM) về việc một số nội dung chủ yếu của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng, theo đó Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của VICEM nói chung và của Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng nói riêng sẽ được VICEM báo cáo và đề nghị Bộ Xây dựng phê duyệt theo quy định; sau khi Bộ Xây dựng phê duyệt, nếu có sự thay đổi, VICEM sẽ điều chỉnh (nếu có).

Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2024 và Kế hoạch hoạt động năm 2025 của Hội đồng quản trị, với tỷ lệ biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết đồng ý là 9/9 phiếu, tương đương 4.855.375 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

Điều 3. Thông qua Báo cáo đánh giá của thành viên độc lập Hội đồng quản trị năm 2024, với tỷ lệ biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết đồng ý là 9/9 phiếu, tương đương 4.855.375 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

Điều 4. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2024 và Kế hoạch hoạt động năm 2025 của Ban kiểm soát, với tỷ lệ biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết đồng ý là 9/9 phiếu, tương đương 4.855.375 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

Điều 5. Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo nội dung Tờ trình số 646/2025/TTr-HĐQT, ngày 22/4/2025 của Hội đồng quản trị, với tỷ lệ biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết đồng ý là 9/9 phiếu, tương đương 4.855.375 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

Điều 6. Thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty theo nội dung Tờ trình số 647/2025/TTr-HĐQT, ngày 22/4/2025 của Hội đồng quản trị, với tỷ lệ biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết đồng ý là 9/9 phiếu, tương đương 4.855.375 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

Điều 7. Thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty theo nội dung Tờ trình số 648/2025/TTr-HĐQT, ngày 22/4/2025 của Hội đồng quản trị, với tỷ lệ biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết đồng ý là 9/9 phiếu, tương đương 4.855.375 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ

3300101
CÔNG
CỐ PH
VICE
HẠCH
XI MĂNG
HỌA - TI

đồng tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

Điều 8. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán theo nội dung Tờ trình số 653/2025/TTr-HĐQT, ngày 22/4/2025 của Hội đồng quản trị, với tỷ lệ biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết đồng ý là 9/9 phiếu, tương đương 4.855.375 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

Điều 9. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 theo nội dung Tờ trình số 654/2025/TTr-HĐQT, ngày 22/4/2025 của Hội đồng quản trị, với tỷ lệ biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết đồng ý là 9/9 phiếu, tương đương 4.855.375 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

Điều 10. Thông qua mức thù lao năm 2024 và Kế hoạch thù lao năm 2025 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty theo nội dung Tờ trình số 655/2025/TTr-HĐQT, ngày 22/4/2025 của Hội đồng quản trị, với tỷ lệ biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết đồng ý là 9/9 phiếu, tương đương 4.855.375 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

Điều 11. Thông qua về việc thực hiện Hợp đồng với người có liên quan năm 2025 thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông theo nội dung Tờ trình số 656/2025/TTr-HĐQT, ngày 22/4/2025 của Hội đồng quản trị, với tỷ lệ biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết đồng ý là 6/6 phiếu, với 570.850 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội (nội dung này 4.284.525 cổ phần cử đại diện không tham gia biểu quyết vì là người có liên quan).

Điều 12. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh 5 năm, giai đoạn 2025 - 2029 của Công ty theo nội dung Tờ trình số 657/2025/TTr-HĐQT, ngày 22/4/2025 của Hội đồng quản trị, với tỷ lệ biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết đồng ý là 9/9 phiếu, tương đương 4.855.375 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

Điều 13. Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 theo nội dung Tờ trình số 658/2025/TTr-BKS, ngày 22/4/2025 của Ban kiểm soát, với tỷ lệ biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết đồng ý là 9/9 phiếu, tương đương 4.855.375 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

Điều 14. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 22/4/2025.

Hội đồng quản trị, BKS, Ban điều hành và toàn thể cổ đông của Công ty cổ phần

Vicem Thạch cao Xi măng căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ năm 2025 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua để triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- UBCK Nhà nước (b/c);
- Sở GD&ĐT Hà Nội (b/c);
- VICEM (b/c);
- Như Điều 14;
- Công bố thông tin;
- Lưu: Văn thư.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT



Phan Xuân Hiệu



**CÔNG TY CỔ PHẦN
VICEM THẠCH CAO XI MĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **661** /2025/BB-ĐHĐCĐ

Huế, ngày 22 tháng 4 năm 2025

**BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

I. Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN VICEM THẠCH CAO XI MĂNG

II. Thời gian khai mạc: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (gọi tắt là “Đại hội”) bắt đầu từ 08 giờ 00 phút, ngày 22/4/2025.

III. Địa điểm tổ chức: Trụ sở Công ty cổ phần Vicem thạch cao xi măng (gọi tắt là “Công ty”); tại số 24 - Hà Nội, phường Phú Nhuận, quận Thuận Hóa, thành phố Huế.

IV. Thành phần tham dự

1. Thành viên Hội đồng quản trị; Ban giám đốc; Ban Kiểm soát; Kế toán trưởng; Trưởng phòng, Giám đốc chi nhánh thuộc Công ty.

2. Các cổ đông (bao gồm: Đại diện, sở hữu, được ủy quyền) theo Danh sách cổ đông của Công ty đã được Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam chốt vào ngày 17/3/2025.

V. Nhân sự Đoàn Chủ tịch và các Ban giúp việc tại Đại hội

1. Đoàn Chủ tịch:

- | | |
|---|-------------------|
| - Ông: Phan Xuân Hiệu, Chủ tịch HĐQT | - Chủ tọa Đại hội |
| - Ông Đào Tuấn Khôi, TV HĐQT | - Thành viên |
| - Ông Trương Phú Cường, TV HĐQT, Giám đốc | - Thành viên |

2. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

- | | |
|--|--------------|
| - Ông Nguyễn Minh Trí, Tổ trưởng Tổ QLCD | - Trưởng ban |
| - Ông Đoàn Anh Vinh, Trưởng Phòng KHTH | - Thành viên |
| - Ông Lê Ngọc Đạt, Cổ đông Công ty | - Thành viên |

3. Ban Thư ký:

- | | |
|---------------------------|----------------------------------|
| - Bà Trần Thị Thiên Nhiên | - Chuyên viên Phòng TCHC Công ty |
| - Ông Võ Nhật Thắng | - Chuyên viên Phòng TTTT Công ty |

4. Ban Kiểm phiếu:

- | | |
|--|--------------|
| - Ông Nguyễn Minh Trí, Tổ trưởng Tổ QLCD | - Trưởng ban |
| - Ông Đoàn Anh Vinh, Trưởng phòng KHTH | - Thành viên |
| - Ông Lê Ngọc Đạt, Cổ đông Công ty | - Thành viên |

* Số lượng, nhân sự Đoàn Chủ tịch và các Ban giúp việc Đại hội (như trên)



đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 9/9 cổ đông (bao gồm: Đại diện, sở hữu, được ủy quyền) chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội, bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết.

VI. Điều kiện tiến hành Đại hội

1. Trường ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo Đại hội kết quả kiểm tra. Tại thời điểm khai mạc Đại hội (lúc 08 giờ 15 phút, ngày 22/4/2025):

- Số lượng cổ đông đại diện, sở hữu cổ phần và được ủy quyền tham dự Đại hội là 09 cổ đông, đại diện cho 4.855.375 cổ phần, chiếm 69,363% tổng số cổ phần của Công ty (7.000.000 cổ phần) và bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, gồm:

- Số cổ đông đại diện phần vốn của Tổng công ty Xi măng Việt Nam và Vicem Hà Tiên là 04 cổ đông, đại diện cho 4.284.525 cổ phần, chiếm 88,243% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (trong đó có 01 cổ đông vừa đại diện phần vốn của Tổng công ty Xi măng Việt Nam và vừa được cổ đông ủy quyền thêm 454.800 cổ phần, chiếm 9,367% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết).

- Số cổ đông sở hữu cổ phần, được ủy quyền tham dự Đại hội là 05 cổ đông, đại diện cho 116.050 cổ phần, chiếm 2,390% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (trong đó có 01 cổ đông vừa sở hữu cổ phần vừa được nhận ủy quyền).

2. Với kết quả như trên, Đại hội đủ điều kiện tiến hành theo quy định của pháp luật; Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty (gọi tắt là: Điều lệ Công ty).

VII. Nội dung Đại hội

1. Chương trình Đại hội đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 9/9 cổ đông tham dự, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội, bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết.

2. Quy chế làm việc của Đại hội đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 9/9 cổ đông tham dự, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội, bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết.

3. Các báo cáo và tờ trình đã trình bày tại Đại hội; gồm:

3.1. Tờ trình của HĐQT về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty (số 646/2025/TTr-HĐQT, ngày 22/4/2025).

3.2. Tờ trình của HĐQT về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty (số 647/2025/TTr-HĐQT, ngày 22/4/2025).

3.3. Tờ trình của HĐQT về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị của Công ty (số 648/2025/TTr-HĐQT, ngày 22/4/2025).

3.4. Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2024, kế hoạch kinh doanh năm 2025 của Ban điều hành (số 649/2025/BC-BĐH, ngày 22/4/2025).

3.5. Báo cáo hoạt động năm 2024, kế hoạch hoạt động năm 2025 của Hội đồng quản trị (số 650/2025/BC-HĐQT, ngày 22/4/2025).

3.6. Báo cáo đánh giá của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị năm 2024 (số 651/2025/BC-TVĐLHĐQT, ngày 22/4/2025).

3.7. Báo cáo hoạt động năm 2024, kế hoạch hoạt động năm 2025 của Ban kiểm soát (số 652/2025/BC-BKS, ngày 22/4/2025).

3.8. Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán (số 653/2025/TTr-HĐQT, ngày 22/4/2025).

3.9. Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 (số 654/2025/TTr-HĐQT, ngày 22/4/2025).

3.10. Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc thông qua mức chi trả thù lao năm 2024 và Kế hoạch thù lao năm 2025 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty (số 655/2025/TTr-HĐQT, ngày 22/4/2025).

3.11. Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc thực hiện Hợp đồng với người có liên quan thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông (số 656/2025/TTr-HĐQT, ngày 22/4/2025).

3.12. Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc thông qua Kế hoạch SXKD 5 năm, từ 2025 - 2029 (số 657/2025/TTr-HĐQT, ngày 22/4/2025).

3.13. Tờ trình của Ban kiểm soát về việc thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 (số 358/2025/TTr-BKS, ngày 22/4/2025).

4. Thảo luận tại Đại hội:

- Chủ tọa mời các cổ đông tham gia ý kiến về các báo cáo, tờ trình đã trình Đại hội.

- Ý kiến của cổ đông về các báo cáo và tờ trình tại Đại hội: Thống nhất với nội dung tại các báo cáo, tờ trình của Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban Kiểm soát đã trình bày tại Đại hội.

* Tại thời điểm biểu quyết thông qua các tờ trình của Hội đồng quản trị về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động; Quy chế quản trị nội bộ công ty; Quy chế hoạt động của HĐQT của Công ty nêu tại khoản 3, phần VII - Biên bản này (lúc 09 giờ 00 phút) Ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo Đại hội số lượng cổ đông đại diện, sở hữu cổ phần và được ủy quyền tham dự Đại hội là 09 cổ đông, đại diện cho 4.855.375 cổ phần, chiếm 69,363% tổng số cổ phần của Công ty (7.000.000 cổ phần) và bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, gồm:

- Số cổ đông đại diện phần vốn của Tổng công ty Xi măng Việt Nam và Vicem Hà Tiên là 04 cổ đông, đại diện cho 4.284.525 cổ phần, chiếm 88,243% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (trong đó có 01 cổ đông vừa đại diện phần vốn của Tổng công ty Xi măng Việt Nam và vừa được cổ đông ủy quyền thêm 454.800 cổ phần, chiếm 9,367% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết).

3300
CỔ
CỔ
VII
HẠC
XI M
HOA

- Số cổ đông sở hữu cổ phần, được ủy quyền tham dự Đại hội là 05 cổ đông, đại diện cho 116.050 cổ phần, chiếm 2,390% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (trong đó có 01 cổ đông vừa sở hữu cổ phần vừa được nhận ủy quyền).

* Tại thời điểm biểu quyết thông qua Tờ trình 656/2025/TTr-HĐQT, ngày 22/4/2025 của Hội đồng quản trị về việc thực hiện thực hiện Hợp đồng với người có liên quan thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông (lúc 10 giờ 45 phút). Ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo Đại hội số cổ đông sở hữu và được ủy quyền và tham dự trực tiếp có quyền biểu quyết đối với nội dung này là 06 cổ đông, đại diện cho 570.850 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

* Tại thời điểm biểu quyết thông qua các báo cáo, tờ trình tại khoản 3, phần VII - Biên bản này (lúc 10 giờ 50 phút), ngoại trừ Tờ trình 656/2025/TTr-HĐQT, ngày 22/4/2025 của Hội đồng quản trị về việc thực hiện Hợp đồng với người có liên quan thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo Đại hội số lượng cổ đông đại diện, sở hữu cổ phần và được ủy quyền tham dự Đại hội là 09 cổ đông, đại diện cho 4.855.375 cổ phần, chiếm 69,363% tổng số cổ phần của Công ty (7.000.000 cổ phần) và bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, gồm:

- Số cổ đông đại diện phần vốn của Tổng công ty Xi măng Việt Nam và Vicem Hà Tiên là 04 cổ đông, đại diện cho 4.284.525 cổ phần, chiếm 88,243% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (trong đó có 01 cổ đông vừa đại diện phần vốn của Tổng công ty Xi măng Việt Nam và vừa được cổ đông ủy quyền thêm 454.800 cổ phần, chiếm 9,367% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết).

- Số cổ đông sở hữu cổ phần, được ủy quyền tham dự Đại hội là 05 cổ đông, đại diện cho 116.050 cổ phần, chiếm 2,390% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (trong đó có 01 cổ đông vừa sở hữu cổ phần vừa được nhận ủy quyền).

VIII. Biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình trình Đại hội

1. Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2024 và Kế hoạch kinh doanh năm 2025 của Ban điều hành (số 649/2025/BC-BĐH, ngày 22/4/2025), với tỷ lệ biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết đồng ý là 9/9 phiếu, tương đương 4.855.375 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết; cụ thể:

1.1. Kết quả kinh doanh năm 2024

- Sản lượng sản phẩm tiêu thụ:

+ Thạch cao tiêu thụ: 289.741/283.000 tấn, đạt 102,4% kế hoạch.

+ Xi măng tiêu thụ: 18.007/25.000 tấn, đạt 72,02% kế hoạch.

+ Kinh doanh clinker: 15.802 tấn

- Tổng doanh thu: 238,355/225,864 tỷ đồng, đạt 105,5% kế hoạch.

- Lợi nhuận trước thuế: Lỗ 0,738 tỷ đồng.

- Lợi nhuận sau thuế: Lỗ 0,754 tỷ đồng.

101
IG
PH
CE
HC
IÂN
TH

- Tỷ suất LNST/VCSH: -0,80%
- Nộp ngân sách: 5,301/12,745 tỷ đồng, đạt 41,6% kế hoạch.
- Tỷ lệ trả cổ tức: Không

1.2. Kế hoạch kinh doanh năm 2025:

- Sản lượng sản phẩm tiêu thụ:
 - + Thạch cao tiêu thụ: 335.500 tấn
 - + Xi măng tiêu thụ: 25.000 tấn
- Tổng doanh thu: 239,435 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 0,579 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 0,579 tỷ đồng
- Tỷ suất LNST/VCSH: 0,61%
- Nộp ngân sách: 3,019 tỷ đồng
- Tỷ lệ trả cổ tức: Không

* Căn cứ Văn bản số 585/VICEM-HĐTV ngày 14/4/2025 của Hội đồng Thành viên Tổng công ty xi măng Việt Nam (VICEM) về việc một số nội dung chủ yếu của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng, theo đó Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của VICEM nói chung và của Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng nói riêng sẽ được VICEM báo cáo và đề nghị Bộ Xây dựng phê duyệt theo quy định; sau khi Bộ Xây dựng phê duyệt, nếu có sự thay đổi, VICEM sẽ điều chỉnh (nếu có).

2. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2024 và Kế hoạch hoạt động năm 2025 của Hội đồng quản trị (số 650/2025/BC-HĐQT, ngày 22/4/2025), với tỷ lệ biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết đồng ý là 9/9 phiếu, tương đương 4.855.375 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

3. Thông qua Báo cáo đánh giá của thành viên độc lập Hội đồng quản trị năm 2024 (số 651/2025/BC-TVĐLHĐQT, ngày 22/4/2025), với tỷ lệ biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết đồng ý là 9/9 phiếu, tương đương 4.855.375 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

4. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2024 và Kế hoạch hoạt động năm 2025 của Ban kiểm soát (số 652/2025/BC-BKS, ngày 22/4/2025), với tỷ lệ biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết đồng ý là 9/9 phiếu, tương đương 4.855.375 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

5. Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo nội dung Tờ trình số 646/2025/TTr-HĐQT, ngày 22/4/2025 của Hội đồng quản trị, với tỷ lệ biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết đồng ý là 9/9 phiếu, tương đương 4.855.375 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

6. Thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công

ty theo nội dung Tờ trình số 647/2025/TTr-HĐQT, ngày 22/4/2025 của Hội đồng quản trị, với tỷ lệ biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết đồng ý là 9/9 phiếu, tương đương 4.855.375 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

7. Thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty theo nội dung Tờ trình số 648/2025/TTr-HĐQT, ngày 22/4/2025 của Hội đồng quản trị, với tỷ lệ biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết đồng ý là 9/9 phiếu, tương đương 4.855.375 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

8. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán theo nội dung Tờ trình số 653/2025/TTr-HĐQT, ngày 22/4/2025 của Hội đồng quản trị, với tỷ lệ biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết đồng ý là 9/9 phiếu, tương đương 4.855.375 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

9. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 theo nội dung Tờ trình số 654/2025/TTr-HĐQT, ngày 22/4/2025 của Hội đồng quản trị, với tỷ lệ biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết đồng ý là 9/9 phiếu, tương đương 4.855.375 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

10. Thông qua mức thù lao năm 2024 và Kế hoạch thù lao năm 2025 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thụ ký Công ty theo nội dung Tờ trình số 655/2025/TTr-HĐQT, ngày 22/4/2025 của Hội đồng quản trị, với tỷ lệ biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết đồng ý là 9/9 phiếu, tương đương 4.855.375 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

11. Thông qua về việc thực hiện Hợp đồng với người có liên quan năm 2025 thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông theo nội dung Tờ trình số 656/2025/TTr-HĐQT, ngày 22/4/2025 của Hội đồng quản trị, với tỷ lệ biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết đồng ý là 6/6 phiếu, với 570.850 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội (nội dung này 4.284.525 cổ phần cử đại diện không tham gia biểu quyết vì là người có liên quan).

12. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh 5 năm, giai đoạn 2025 - 2029 của Công ty theo nội dung Tờ trình số 657/2025/TTr-HĐQT, ngày 22/4/2025 của Hội đồng quản trị, với tỷ lệ biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết đồng ý là 9/9 phiếu, tương đương 4.855.375 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

13. Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 theo nội dung Tờ trình số 658/2025/TTr-BKS, ngày 22/4/2025 của Ban kiểm soát, với tỷ lệ biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết đồng ý là 9/9 phiếu, tương đương 4.855.375 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

IX. Kết thúc Đại hội

1. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng kết thúc lúc 11 giờ 30 phút cùng ngày. Các nội dung trong phiên họp được lập thành Biên bản và được Đại hội thông qua. Biên bản gồm 07

trang, được lập thành 03 bản, lưu Hồ sơ văn kiện Đại hội tại Văn phòng Công ty 01 bản, lưu văn thư 01 bản, lưu Thư ký Công ty 01 bản.

2. Nghị quyết của Đại hội được lập thành văn bản và thông báo đến toàn thể cổ đông theo đúng quy định của pháp luật.

ĐOÀN CHỦ TỊCH**Trương Phú Cường****Đào Tuấn Khôi****Phan Xuân Hiệu****BAN THƯ KÝ****Trần Thị Thiên Nhiên****Võ Nhật Thắng**

PHỤ LỤC
Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động
Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng (sau đây gọi tắt là “Điều lệ Công ty”);

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng (số 662/2025/NQ-ĐHĐCĐ, ngày 22/4/2025);

1. Sửa đổi, bổ sung điểm d, điểm e, khoản 2, Điều 27 Điều lệ Công ty, như sau:

“d. Nhiệm kỳ bổ nhiệm Giám đốc Công ty không quá 05 năm và phù hợp với nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị, nhiệm kỳ bổ nhiệm Phó giám đốc và Kế toán trưởng Công ty là 05 năm; các chức danh này có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của các chức danh không thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Hội đồng quản trị thực hiện theo quy chế quản lý của Công ty;

e. Đối với các chức danh Phó giám đốc và Kế toán trưởng Công ty đã được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại trước thời điểm ban hành Điều lệ sửa đổi, bổ sung này thì quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại vẫn còn hiệu lực và Hội đồng quản trị Công ty rà soát, điều chỉnh thời hạn giữ chức vụ theo quy định tại Điều lệ này;”

2. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 46 Điều lệ Công ty như sau:

1. Đại hội đồng cổ đông quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận được giữ lại của Công ty.

“Phương án chia cổ tức, lợi nhuận sau thuế hàng năm được phân phối theo thứ tự như sau:

a) Chia lãi cho các bên góp vốn liên kết theo quy định của hợp đồng kinh tế đã ký kết (nếu có).

b) Bù đắp khoản lỗ của các năm trước đã hết thời hạn được trừ vào lợi nhuận trước thuế theo quy định.

c) Trích tối đa 30% vào quỹ đầu tư phát triển doanh nghiệp.

d) Trích quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi cho người lao động trong doanh nghiệp, quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp theo quy định của Chính phủ về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước.

e) Lợi nhuận còn lại thực hiện chia hết bằng tiền, bằng cổ phiếu cho các cổ đông, thành viên góp vốn. Việc chia cổ tức bằng cổ phiếu chỉ áp dụng, thực hiện khi Công ty thực hiện các dự án nhóm A đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.”

Nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty có hiệu lực kể từ ngày 22/4/2025 và thay thế cho các điều khoản tương ứng; các điều khoản khác trong Điều lệ Công ty không sửa đổi, bổ sung vẫn giữ nguyên hiệu lực. *u*

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
GIÁM ĐỐC CÔNG TY**



Trương Phú Cường



TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM
CÔNG TY CP VICEM THẠCH CAO XI MĂNG

Số: 664 /QĐ-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Huế, ngày 22 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
V/v sửa đổi, bổ sung “Quy chế nội bộ về quản trị công ty
của Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng”

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN VICEM THẠCH CAO XI MĂNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng;

Căn cứ “Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng”;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng (số 662/2025/NQ-ĐHĐCĐ, ngày 22/4/2025);

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Sửa đổi, bổ sung nội dung điểm 1.2, khoản 2, Điều 4 “Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng”, như sau:

“+ Nhiệm kỳ bổ nhiệm Giám đốc Công ty không quá 05 năm và phù hợp với nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị, nhiệm kỳ bổ nhiệm Phó giám đốc và Kế toán trưởng Công ty là 05 năm; các chức danh này có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của các chức danh không thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Hội đồng quản trị thực hiện theo quy chế quản lý của Công ty;

+ Đối với các chức danh Phó giám đốc và Kế toán trưởng Công ty đã được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại trước thời điểm sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty thì quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại vẫn còn hiệu lực và Hội đồng quản trị Công ty rà soát, điều chỉnh thời hạn giữ chức vụ theo quy định tại Quy chế này;”

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký; Cổ đông của Công ty và các ông (bà): Thành viên Hội đồng quản trị; Ban giám đốc; Ban Kiểm soát; Kế toán trưởng; Trưởng phòng, Giám đốc Chi nhánh thuộc Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- VICEM (b/c);
- Công bố thông tin;
- Website Công ty;
- Lưu: HĐQT, Văn thư.



Phan Xuân Hiệu

QUYẾT ĐỊNH

**V/v sửa đổi, bổ sung “Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị
Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng”**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN VICEM THẠCH CAO XI MĂNG**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng;

Căn cứ “Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng”;

Căn cứ “Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng”;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng (số 662/2025/NQ-ĐHĐCĐ, ngày 22/4/2025);

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Sửa đổi, bổ sung nội dung điểm k, khoản 2, Điều 11 “Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng”, như sau:

“- Nhiệm kỳ bổ nhiệm Giám đốc Công ty không quá 05 năm và phù hợp với nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị, nhiệm kỳ bổ nhiệm Phó giám đốc và Kế toán trưởng Công ty là 05 năm; các chức danh này có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của các chức danh không thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Hội đồng quản trị thực hiện theo quy chế quản lý của Công ty;

+ Đối với các chức danh Phó giám đốc và Kế toán trưởng Công ty đã được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại trước thời điểm sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty thì quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại vẫn còn hiệu lực và Hội đồng quản trị Công ty rà soát, điều chỉnh thời hạn giữ chức vụ theo quy định tại Quy chế này;”

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký; các ông (bà): Thành viên Hội đồng quản trị; Ban giám đốc; Kế toán trưởng Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- VICEM (b/c);
- Ban KS Công ty;
- Website Công ty;
- Lưu: HĐQT, Văn thư.



Phan Xuân Hiệu

PHỤ LỤC
Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động
Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng (sau đây gọi tắt là “Điều lệ Công ty”);

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng (số 662/2025/NQ-ĐHĐCĐ, ngày 22/4/2025);

1. Sửa đổi, bổ sung điểm d, điểm e, khoản 2, Điều 27 Điều lệ Công ty, như sau:

“d. Nhiệm kỳ bổ nhiệm Giám đốc Công ty không quá 05 năm và phù hợp với nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị, nhiệm kỳ bổ nhiệm Phó giám đốc và Kế toán trưởng Công ty là 05 năm; các chức danh này có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của các chức danh không thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Hội đồng quản trị thực hiện theo quy chế quản lý của Công ty;

e. Đối với các chức danh Phó giám đốc và Kế toán trưởng Công ty đã được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại trước thời điểm ban hành Điều lệ sửa đổi, bổ sung này thì quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại vẫn còn hiệu lực và Hội đồng quản trị Công ty rà soát, điều chỉnh thời hạn giữ chức vụ theo quy định tại Điều lệ này;”

2. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 46 Điều lệ Công ty như sau:

1. Đại hội đồng cổ đông quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận được giữ lại của Công ty.

“Phương án chia cổ tức, lợi nhuận sau thuế hàng năm được phân phối theo thứ tự như sau:

a) Chia lãi cho các bên góp vốn liên kết theo quy định của hợp đồng kinh tế đã ký kết (nếu có).

b) Bù đắp khoản lỗ của các năm trước đã hết thời hạn được trừ vào lợi nhuận trước thuế theo quy định.


c) Trích tối đa 30% vào quỹ đầu tư phát triển doanh nghiệp.

d) Trích quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi cho người lao động trong doanh nghiệp, quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp theo quy định của Chính phủ về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước.



4

e) Lợi nhuận còn lại thực hiện chia hết bằng tiền, bằng cổ phiếu cho các cổ đông, thành viên góp vốn. Việc chia cổ tức bằng cổ phiếu chỉ áp dụng, thực hiện khi Công ty thực hiện các dự án nhóm A đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.”

Nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty có hiệu lực kể từ ngày 22/4/2025 và thay thế cho các điều khoản tương ứng; các điều khoản khác trong Điều lệ Công ty không sửa đổi, bổ sung vẫn giữ nguyên hiệu lực. 

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
GIÁM ĐỐC CÔNG TY**



Trương Phú Cường



TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN VICEM THẠCH CAO XI MĂNG

Số: 664 /QĐ-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Huế, ngày 22 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v sửa đổi, bổ sung “Quy chế nội bộ về quản trị công ty
của Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng”

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN VICEM THẠCH CAO XI MĂNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng;

Căn cứ “Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng”;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng (số 662/2025/NQ-ĐHĐCĐ, ngày 22/4/2025);

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Sửa đổi, bổ sung nội dung điểm 1.2, khoản 2, Điều 4 “Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng”, như sau:

“+ Nhiệm kỳ bổ nhiệm Giám đốc Công ty không quá 05 năm và phù hợp với nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị, nhiệm kỳ bổ nhiệm Phó giám đốc và Kế toán trưởng Công ty là 05 năm; các chức danh này có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của các chức danh không thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Hội đồng quản trị thực hiện theo quy chế quản lý của Công ty;

+ Đối với các chức danh Phó giám đốc và Kế toán trưởng Công ty đã được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại trước thời điểm sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty thì quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại vẫn còn hiệu lực và Hội đồng quản trị Công ty rà soát, điều chỉnh thời hạn giữ chức vụ theo quy định tại Quy chế này;”

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký; Cổ đông của Công ty và các ông (bà): Thành viên Hội đồng quản trị; Ban giám đốc; Ban Kiểm soát; Kế toán trưởng; Trưởng phòng, Giám đốc Chi nhánh thuộc Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- VICEM (b/c);
- Công bố thông tin;
- Website Công ty;
- Lưu: HĐQT, Văn thư.



Phan Xuân Hiệu

TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN VICEM THẠCH CAO XI MĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 666 /QĐ-HĐQT

Huế, ngày 22 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v sửa đổi, bổ sung “Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị
Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng”

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN VICEM THẠCH CAO XI MĂNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng;

Căn cứ “Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng”;

Căn cứ “Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng”;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng (số 662/2025/NQ-DHĐCĐ, ngày 22/4/2025);

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Sửa đổi, bổ sung nội dung điểm k, khoản 2, Điều 11 “Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng”, như sau:

“- Nhiệm kỳ bổ nhiệm Giám đốc Công ty không quá 05 năm và phù hợp với nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị, nhiệm kỳ bổ nhiệm Phó giám đốc và Kế toán trưởng Công ty là 05 năm; các chức danh này có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của các chức danh không thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Hội đồng quản trị thực hiện theo quy chế quản lý của Công ty;

+ Đối với các chức danh Phó giám đốc và Kế toán trưởng Công ty đã được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại trước thời điểm sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty thì quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại vẫn còn hiệu lực và Hội đồng quản trị Công ty rà soát, điều chỉnh thời hạn giữ chức vụ theo quy định tại Quy chế này;”

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký; các ông (bà): Thành viên Hội đồng quản trị; Ban giám đốc; Kế toán trưởng Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- VICEM (b/c);
- Ban KS Công ty;
- Website Công ty;
- Lưu: HĐQT, Văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phan Xuân Hiệu

Số: **644/2025/BC-BKTTCCĐ**

Huế, ngày 22 tháng 4 năm 2025



BÁO CÁO

Kiểm tra tư cách cổ đông

Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng

Vào hồi 08 giờ 00 phút ngày 22/4/2025, tại Trụ sở Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng (địa chỉ: 24 Hà Nội, phường Phú Nhuận, quận Thuận Hóa, thành phố Huế):

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông (đã được Đại hội biểu quyết thông qua), chúng tôi gồm có:

1. Ông: Nguyễn Minh Trí - Trưởng ban
2. Ông: Đoàn Anh Vinh - Thành viên
3. Ông: Lê Ngọc Đạt - Thành viên

Đã tiến hành kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng.

Kết quả kiểm tra tư cách cổ đông, như sau:

1. Tổng số cổ đông của Công ty tại thời điểm chốt danh sách là 1.034 cổ đông, nắm giữ 7.000.000 cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Số lượng cổ đông đại diện, sở hữu cổ phần và được ủy quyền tham dự Đại hội là 09 cổ đông, đại diện cho 4.855.375 cổ phần, chiếm 69,363% tổng số cổ phần của Công ty (7.000.000 cổ phần) và bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, gồm:

- Số cổ đông đại diện phần vốn của Tổng công ty Xi măng Việt Nam và Vicem Hà Tiên là 04 cổ đông, đại diện cho 4.284.525 cổ phần, chiếm 88,243% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (trong đó có 01 cổ đông vừa đại diện phần vốn của Tổng công ty Xi măng Việt Nam và vừa được cổ đông ủy quyền thêm 454.800 cổ phần, chiếm 9,367% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết).

- Số cổ đông sở hữu cổ phần, được ủy quyền tham dự Đại hội là 05 cổ đông, đại diện cho 116.050 cổ phần, chiếm 2,390% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (trong đó có 01 cổ đông vừa sở hữu cổ phần vừa được nhận ủy quyền).

3. Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/6/2020 và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 của Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng với thành phần tham dự như trên là hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành Đại hội.

Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông được lập vào hồi 08 giờ 05 phút ngày 22/4/2025, đã được báo cáo công khai trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng.

**TM. BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Minh Trí

TỜ TRÌNH

**V/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động
của Công ty cổ phần Vicem thạch cao xi măng**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020;

- Căn cứ Nghị định số 167/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ và Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ (gọi tắt là Nghị định số 167/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ);

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng (Công ty).

- Căn cứ Văn bản số 285/VICEM-HĐTV ngày 03/3/2025 của Hội đồng Thành viên VICEM về việc cập nhật, sửa đổi, bổ sung nội dung quy định về phân phối lợi nhuận tại Điều lệ Công ty theo Nghị định số 167/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ;

- Căn cứ Văn bản số 524/VICEM-HĐTV ngày 03/4/2025 của Hội đồng Thành viên VICEM về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty cổ phần có góp vốn của VICEM tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;

- Căn cứ Văn bản số 585/VICEM-HĐTV ngày 14/4/2025 của Chủ tịch Hội đồng Thành viên VICEM về việc một số nội dung chủ yếu của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Điều lệ Công ty, cụ thể:

1. Sửa đổi, bổ sung điểm d, điểm e, khoản 2, Điều 27 Điều lệ Công ty, như sau:

“d. Nhiệm kỳ bổ nhiệm Giám đốc Công ty không quá 05 năm và phù hợp với nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị, nhiệm kỳ bổ nhiệm Phó giám đốc và Kế toán trưởng Công ty là 05 năm; các chức danh này có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của các chức danh không thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Hội đồng quản trị thực hiện theo quy chế quản lý của Công ty;

e. Đối với các chức danh Phó giám đốc và Kế toán trưởng Công ty đã được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại trước thời điểm ban hành Điều lệ sửa đổi, bổ sung này thì quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại vẫn còn hiệu lực và Hội đồng quản trị Công ty rà soát, điều chỉnh thời hạn giữ chức vụ theo quy định tại Điều lệ này;”



Đu

2. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 46 Điều lệ Công ty như sau:

1. Đại hội đồng cổ đông quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận được giữ lại của Công ty.

“Phương án chia cổ tức, lợi nhuận sau thuế hàng năm được phân phối theo thứ tự như sau:

a) Chia lãi cho các bên góp vốn liên kết theo quy định của hợp đồng kinh tế đã ký kết (nếu có).

b) Bù đắp khoản lỗ của các năm trước đã hết thời hạn được trừ vào lợi nhuận trước thuế theo quy định.

c) Trích tối đa 30% vào quỹ đầu tư phát triển doanh nghiệp.

d) Trích quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi cho người lao động trong doanh nghiệp, quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp theo quy định của Chính phủ về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước.

e) Lợi nhuận còn lại thực hiện chia hết bằng tiền, bằng cổ phiếu cho các cổ đông, thành viên góp vốn. Việc chia cổ tức bằng cổ phiếu chỉ áp dụng, thực hiện khi Công ty thực hiện các dự án nhóm A đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.”

(có chi tiết nội dung sửa đổi, bổ sung kèm theo)

Các nội dung sửa đổi, bổ sung (nêu trên) sẽ có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT Công ty;
- Lưu: Văn thư.



Phan Xuân Hiệu





CHI TIẾT NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY
(kèm theo Tờ trình số **646** /2005/TTr-HĐQT ngày 22/4/2025 của HĐQT Công ty)

TT	NỘI DUNG HIỆN HÀNH	NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
1	Khoản 1 Điều 46 Điều lệ Công ty (hiện hành) 1. Đại hội đồng cổ đông quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận được giữ lại của Công ty.	Điều 46. Phân phối lợi nhuận (sửa đổi, bổ sung) 1. Đại hội đồng cổ đông quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận được giữ lại của Công ty. “ <i>Phương án chia cổ tức, lợi nhuận sau thuế hàng năm được phân phối theo thứ tự như sau:</i> a) Chia lãi cho các bên góp vốn liên kết theo quy định của hợp đồng kinh tế đã ký kết (nếu có). b) Bù đắp khoản lỗ của các năm trước đã hết thời hạn được trừ vào lợi nhuận trước thuế theo quy định. c) Trích tối đa 30% vào quỹ đầu tư phát triển doanh nghiệp. d) Trích quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi cho người lao động trong doanh nghiệp, quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp theo quy định của Chính phủ về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước. e) Lợi nhuận còn lại thực hiện chia hết bằng tiền, bằng cổ phiếu cho các cổ đông, thành viên góp vốn. Việc chia cổ tức bằng cổ phiếu chỉ áp dụng, thực hiện khi Công ty thực hiện các dự án nhóm A đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.”



CH 11

<p>Điểm d, điểm e, khoản 2, Điều 27 Điều lệ Công ty (hiện hành)</p> <p><u>d. Nhiệm kỳ bổ nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty không quá (05) năm, phù hợp với nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của các chức danh không thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Hội đồng quản trị thực hiện theo quy chế quản lý của Công ty.</u></p> <p><u>e. Đối với các chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty đã được bổ nhiệm trước thời điểm ban hành Điều lệ này thì quyết định bổ nhiệm vẫn còn hiệu lực. Trường hợp bổ nhiệm lại thì thời hạn bổ nhiệm phải phù hợp với nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị;</u></p>	<p>Điểm d, điểm e, khoản 2, Điều 27 Điều lệ Công ty (sửa đổi, bổ sung)</p> <p><i>d. Nhiệm kỳ bổ nhiệm Giám đốc Công ty không quá 05 năm và phù hợp với nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị, nhiệm kỳ bổ nhiệm Phó giám đốc và Kế toán trưởng Công ty là 05 năm; các chức danh này có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của các chức danh không thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Hội đồng quản trị thực hiện theo quy chế quản lý của Công ty;</i></p> <p><i>e. Đối với các chức danh Phó giám đốc và Kế toán trưởng Công ty đã được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại trước thời điểm ban hành Điều lệ sửa đổi, bổ sung này thì quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại vẫn còn hiệu lực và Hội đồng quản trị Công ty rà soát, điều chỉnh thời hạn giữ chức vụ theo quy định tại Điều lệ này;</i></p>
--	---



**CÔNG TY CỔ PHẦN
VICEM THẠCH CAO XI MĂNG**

Số: **647** /2025/TTr-HĐQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Huế, ngày 22 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

**V/v sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty
của Công ty cổ phần Vicem thạch cao xi măng**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động (sửa đổi, bổ sung);

Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng hiện hành.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng, cụ thể:

Sửa đổi, bổ sung điểm 1.2, khoản 2, Điều 4 Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty, như sau:

“+ Nhiệm kỳ bổ nhiệm Giám đốc Công ty không quá 05 năm và phù hợp với nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị, nhiệm kỳ bổ nhiệm Phó giám đốc và Kế toán trưởng Công ty là 05 năm; các chức danh này có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của các chức danh không thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Hội đồng quản trị thực hiện theo quy chế quản lý của Công ty;

+ Đối với các chức danh Phó giám đốc và Kế toán trưởng Công ty đã được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại trước thời điểm sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty thì quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại vẫn còn hiệu lực và Hội đồng quản trị Công ty rà soát, điều chỉnh thời hạn giữ chức vụ theo quy định tại Quy chế này;”

(có chi tiết nội dung sửa đổi, bổ sung kèm theo)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT Công ty;
- Lưu: Văn thư.



Phan Xuân Hiệu



CHI TIẾT NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ CÔNG TY
(kèm theo Tờ trình số **647** /2005/TTr-HĐQT ngày 22/4/2025 của HĐQT Công ty)

TT	NỘI DUNG HIỆN HÀNH	NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	<p>Điểm 1.2, khoản 2, Điều 4 Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty (hiện hành)</p> <p>1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị, trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị:</p> <p>1.1. Vai trò của Hội đồng quản trị:</p> <p>Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự giám sát và chỉ đạo của Hội đồng quản trị.</p> <p>1.2. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ Công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ cụ thể sau đây:</p> <p>+ Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;</p> <p>+ Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị;</p> <p>+ Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của</p>	<p>Điểm 1.2, khoản 2, Điều 4 Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty (sửa đổi, bổ sung)</p> <p>1. Giữ nguyên</p> <p>1.1. Giữ nguyên</p> <p>1.2. Giữ nguyên</p> <p>+ Giữ nguyên</p> <p>+ Giữ nguyên</p> <p>+ Giữ nguyên</p>



<p>những người đó;</p> <p>+ <u>Nhiệm kỳ bổ nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty không quá (05) năm, phù hợp với nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của các chức danh không thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Hội đồng quản trị thực hiện theo quy chế quản lý của Công ty;</u></p> <p>+ <u>Đối với các chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty đã được bổ nhiệm trước thời điểm ban hành Quy chế này (Quy chế năm 2023) thì quyết định bổ nhiệm vẫn còn hiệu lực. Trường hợp bổ nhiệm lại thì thời hạn bổ nhiệm phải phù hợp với nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị;</u></p> <p>...</p>	<p><u>Sửa đổi, bổ sung:</u></p> <p>+ <i>Nhiệm kỳ bổ nhiệm Giám đốc Công ty không quá 05 năm và phù hợp với nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị, nhiệm kỳ bổ nhiệm Phó giám đốc và Kế toán trưởng Công ty là 05 năm; các chức danh này có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của các chức danh không thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Hội đồng quản trị thực hiện theo quy chế quản lý của Công ty;</i></p> <p>- <i>Đối với các chức danh Phó giám đốc và Kế toán trưởng Công ty đã được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại trước thời điểm sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty thì quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại vẫn còn hiệu lực và Hội đồng quản trị Công ty rà soát, điều chỉnh thời hạn giữ chức vụ theo quy định tại Quy chế này;</i></p> <p>Các nội dung khác: Giữ nguyên</p>
--	--



**CÔNG TY CỔ PHẦN
VICEM THẠCH CAO XI MĂNG**

Số: **648** /2025/TTr-HĐQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Huế, ngày 22 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

**V/v sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị
của Công ty cổ phần Vicem thạch cao xi măng**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng

Căn cứ Luật Doanh nghiệp, ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động (sửa đổi, bổ sung);

Căn cứ “Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng”;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng, cụ thể:

Sửa đổi, bổ sung điểm k, khoản 2, Điều 11 Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty, như sau:

“+ Nhiệm kỳ bổ nhiệm Giám đốc Công ty không quá 05 năm và phù hợp với nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị, nhiệm kỳ bổ nhiệm Phó giám đốc và Kế toán trưởng Công ty là 05 năm; các chức danh này có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của các chức danh không thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Hội đồng quản trị thực hiện theo quy chế quản lý của Công ty;

+ Đối với các chức danh Phó giám đốc và Kế toán trưởng Công ty đã được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại trước thời điểm sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty thì quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại vẫn còn hiệu lực và Hội đồng quản trị Công ty rà soát, điều chỉnh thời hạn giữ chức vụ theo quy định tại Quy chế này;”

(có chi tiết nội dung sửa đổi, bổ sung kèm theo)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT Công ty;
- Lưu: Văn thư.



Phan Xuân Hiệu

CHI TIẾT NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(kèm theo Tờ trình số **648** /2005/TTr-HĐQT ngày 22/4/2025 của HĐQT Công ty)

NỘI DUNG HIỆN HÀNH	NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
<p>Điểm k, khoản 2, Điều 11 Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty (hiện hành) k) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó.</p> <p><u>- Nhiệm kỳ bổ nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty không quá (05) năm, phù hợp với nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của các chức danh không thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Hội đồng quản trị thực hiện theo quy chế quản lý của Công ty.</u></p> <p><u>- Đối với các chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty đã được bổ nhiệm trước thời điểm ban hành Điều lệ này thì quyết định bổ nhiệm vẫn còn hiệu lực. Trường hợp bổ nhiệm lại thì thời hạn bổ nhiệm phải phù hợp với nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị;</u></p>	<p>Điểm k, khoản 2, Điều 11 Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty (sửa đổi, bổ sung) k) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó.</p> <p><i>- Nhiệm kỳ bổ nhiệm Giám đốc Công ty không quá 05 năm và phù hợp với nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị, nhiệm kỳ bổ nhiệm Phó giám đốc và Kế toán trưởng Công ty là 05 năm; các chức danh này có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của các chức danh không thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Hội đồng quản trị thực hiện theo quy chế quản lý của Công ty;</i></p> <p><i>- Đối với các chức danh Phó giám đốc và Kế toán trưởng Công ty đã được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại trước thời điểm sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty thì quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại vẫn còn hiệu lực và Hội đồng quản trị Công ty rà soát, điều chỉnh thời hạn giữ chức vụ theo quy định tại Quy chế này;"</i></p>



Số: 649 /2025/BC-BĐH

Huế, ngày 22 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG NĂM 2024, KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG
NĂM 2025 CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Phần thứ I
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Năm 2024 đi qua với những thuận lợi và thách thức đan xen đối với ngành xi măng nói chung, Tổng công ty Xi măng Việt Nam, các đơn vị thành viên cũng như Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng gặp nhiều khó khăn, thách thức hơn; cụ thể:

1. Thuận lợi

- Năm 2024, kinh tế Việt Nam phục hồi mạnh mẽ và đạt được những kết quả tích cực. Chính phủ đã có các giải pháp trọng tâm giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế; đồng thời định hướng các giải pháp, chính sách cụ thể để thúc đẩy tăng trưởng, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp.

- Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 26/8/2024 về một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy sản xuất, tiêu thụ xi măng, sắt thép và vật liệu xây dựng để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh; Công điện số 121/CT-Đ-ĐTg ngày 26/11/2024 về việc tiếp tục đẩy mạnh phát triển thị trường trong nước, kích cầu tiêu dùng.

- Bên cạnh đó, Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng (Công ty) luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo, hỗ trợ của Tổng công ty Xi măng Việt Nam (VICEM); sự hợp tác, tạo điều kiện của các đơn vị thành viên. Đó là sự khích lệ to lớn, là động lực để Công ty vượt qua khó khăn, thách thức, hoàn thành nhiệm vụ năm 2024.

2. Khó khăn

Mặc dù kinh tế Việt Nam đã có những chuyển biến tích cực. Tuy nhiên vẫn phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức: Giải ngân vốn đầu tư công còn chậm; thị trường tài chính, tiền tệ vẫn tiềm ẩn rủi ro, khả năng hấp thụ vốn của nền kinh tế chưa cao; hoạt động sản xuất, kinh doanh trong một số lĩnh vực còn khó khăn; thiên tai, lũ lụt, sạt lở, biến đổi khí hậu diễn biến ngày càng phức tạp ...

Ngành vật liệu xây dựng nói chung và sản xuất xi măng nói riêng những năm gần đây gặp rất nhiều khó khăn; sản lượng sản xuất, tiêu thụ và doanh thu đều giảm sút; thị trường bất động sản vẫn chưa có dấu hiệu hồi phục dẫn đến các công trình, dự án chậm triển khai, hoãn tiến độ do khó khăn về nguồn vốn, giải ngân vốn đầu tư còn chậm; ảnh hưởng đến tiến độ xây dựng tại nhiều khu vực dẫn đến nhu cầu xi măng trong nước sụt giảm. Những khó khăn trên đã ảnh hưởng trực tiếp đến việc kinh doanh thạch cao và xi măng của Công ty.

Do áp lực cạnh tranh từ thị trường, giá bán thạch cao có xu hướng giảm dần qua các năm, điều này đã ảnh hưởng lớn đến hiệu quả kinh doanh của Công ty.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2024

1. Các chỉ tiêu đạt được:

TT	Chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị	KH năm 2024 (theo NQ ĐHĐCĐ 2024)	Thực hiện năm 2023	Thực hiện năm 2024	So sánh	
						TH năm 2024/KH 2024 (%)	cùng kỳ năm 2023 (%)
1	Sản phẩm tiêu thụ						
1.1	Thạch cao tiêu thụ	Tấn	283.000	100.029	289.741	102,4	289,7
*	<i>Thạch cao Lào</i>	<i>Tấn</i>	<i>70.700</i>	<i>63.484</i>	<i>152.574</i>	<i>215,8</i>	<i>240,3</i>
*	<i>Thạch cao nhân tạo</i>	<i>Tấn</i>	<i>157.300</i>	<i>14.522</i>	<i>111.382</i>	<i>70,8</i>	<i>767,0</i>
*	<i>Thạch cao Oman</i>	<i>Tấn</i>	<i>36.400</i>	<i>4.044</i>	<i>21.780</i>	<i>59,8</i>	<i>538,5</i>
*	<i>Thạch cao Thái Lan</i>	<i>Tấn</i>	<i>18.600</i>	<i>17.979</i>	<i>4.005</i>	<i>21,5</i>	<i>22,3</i>
1.2	Xi măng tiêu thụ	Tấn	25.000	17.732	18.007	72,0	101,6
1.3	Kinh doanh Clinker	Tấn	-	-	15.802	-	-
1.4	KD Vật liệu xây dựng	M ³	20.000	-	-	-	-
2	Tổng doanh thu	Tr.đồng	225.864	111.616	238.355	105,5	213,5
3	EBITDA	Tr.đồng	(1.290)	(3.453)	(470)	-	-
4	EBITDA/Doanh thu	%	(0,6)	(3,11)	(0,19)	-	-
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	(1.450)	(4.667)	(738)	-	-
6	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	(1.450)	(4.667)	(754)	-	-
7	Nộp ngân sách	Tr.đồng	12.745	6.922	5.301	41,6	76,6

2. Đánh giá kết quả thực hiện

2.1. Về kinh doanh thạch cao, xi măng

a) Kinh doanh Thạch cao:

- Công ty đã mở rộng bộ sản phẩm Thạch cao bao gồm cả Thạch cao tự nhiên và thạch cao nhân tạo, định vị từng sản phẩm cho các thị trường, khách hàng để có đủ sức cạnh tranh và đáp ứng theo yêu cầu các đơn hàng của khách hàng.

- Tập trung rà soát cắt giảm khâu trung gian trong chuỗi từ đầu nguồn cấp hàng đến các điểm giao hàng để tăng năng lực cạnh tranh và hiệu quả cho Công ty.

- Làm việc với các nhà cung cấp chiến lược về cam kết sản lượng, thời hạn thanh toán để có hợp tác lâu dài, chính sách tối ưu, đảm bảo hài hòa lợi ích giữa các bên.

- Bám sát tình hình kho bãi tại các Nhà máy, tối ưu công tác điều phối vận tải, giao nhận, điều tiết giữa các nguồn hàng (đường bộ, đường thủy) để chủ động nguồn hàng, đáp ứng tối đa nhu cầu cho các khách hàng.

- Công ty đã linh hoạt trong các phương án để điều độ nguồn hàng, vận tải cho các tuyến đường bộ, đường thủy tại các cảng trong bối cảnh tuyến đường thủy gặp

nhieu khó khăn khi thời tiết biến đổi biến phức tạp, để không bị gián đoạn việc giao hàng cho các Nhà máy xi măng.

- Công ty đã tham gia các gói chào hàng của các đơn vị thành viên VICEM để cung cấp thạch cao trong năm.

➤ *Kết quả đạt được:*

- Sản lượng thạch cao tiêu thụ năm 2024: 289.741/283.000 tấn, đạt 102,4% so với kế hoạch (*trong đó thạch cao Lào đạt 152.574 tấn, thạch cao nhân tạo đạt 111.382 tấn, thạch cao Oman đạt 21.780 tấn, thạch cao Thái Lan đạt 4.005 tấn*), bằng 289,7% so với cùng kỳ năm trước.

- Công ty đã đa dạng bộ sản phẩm Thạch cao bao gồm: Thạch cao tự nhiên (Lào, Oman, Thái Lan) và Thạch cao nhân tạo (thạch cao Phốt pho, thạch cao FGD).

- Tiết giảm được chi phí khâu trung gian, tăng năng lực cạnh tranh so với các đối thủ và từng bước nâng cao hiệu quả kinh doanh của Công ty.

- Xây dựng được các mối quan hệ hợp tác bền vững với các nhà cung cấp và các đơn vị vận tải.

b. Kinh doanh xi măng:

- *Đối với xi măng truyền thống:*

+ Phối hợp với VICEM Bim Sơn xác định sản lượng, thị phần đến địa bàn từng huyện, trên cơ sở đó xây dựng chính sách bán hàng đến từng nhà phân phối, cửa hàng Vật liệu xây dựng trên từng địa bàn, đảm bảo phát huy tối đa hiệu quả, hiệu lực của chính sách.

+ Triển khai các chương trình kích cầu, chương trình gắn vào thời điểm thích hợp để gia tăng sản lượng và phủ đầy kho hệ thống cửa hàng Vật liệu xây dựng.

+ Công ty triển khai phương án cử nhân viên thị trường trực tiếp đến nhà dân để tư vấn chủ nhà sử dụng xi măng Bim Sơn và triển khai các chương trình quà tặng bằng hiện vật cho chủ nhà, nhà thầu để gia tăng hình ảnh xi măng Bim Sơn.

+ Tổ chức các buổi gặp gỡ nhà thầu xây dựng, nhằm tuyên truyền hình ảnh xi măng Bim Sơn, nâng cao nhận diện sản phẩm và xây dựng mối quan hệ, nắm bắt thông tin các công trình xây dựng trên địa bàn, thúc đẩy bán xi măng Bim Sơn qua hệ thống các Nhà thầu.

- *Đối với xi măng dân dụng:* Công ty đã triển khai và cấp xi măng vào các dự án trên địa bàn tỉnh như: Kênh, đê điều và một số công trình của Quân đội. Hiện nay đang tiếp cận các công trình trọng điểm của tỉnh như: Công trình Prisma Phú Mỹ An, Công trình Khu chung cư Đồng Đa, Khu liên hợp thể thao Lê Lợi ...

- *Đối với xi măng rời:* Công ty đã cấp được xi măng rời vào trạm trộn bê tông nhưng do nhiều yếu tố khách quan nên chưa thể gia tăng được sản lượng tiêu thụ. Tuy nhiên Công ty đã xây dựng được hình ảnh xi măng rời Bim Sơn trên địa bàn và đây cũng là tiền đề cho sự phát triển xi măng rời trong năm 2025 và những năm tiếp theo.

➤ *Kết quả đạt được:*

- Sản lượng tiêu thụ xi măng năm 2024: 18.007 tấn, đạt 72,03% so với kế hoạch năm 2024, bằng 101,6% so với năm 2023.

- Đa dạng các sản phẩm, định vị sản phẩm theo phân khúc khách hàng để gia tăng sản lượng và hiệu quả cho Công ty.

- Xây dựng mối quan hệ gắn kết hơn giữa Công ty với các cửa hàng Vật liệu xây dựng, các Nhà thầu.

- Đối với xi măng dân dụng Công ty đã được hợp đồng và cấp hàng vào công trình Prisma Phú Mỹ An, Khu liên hợp thể thao Lê Lợi, Nhà ở nội bộ Ngân hàng Viettin bank Chi nhánh Hương Thủy.

2.2. Lĩnh vực tài chính:

- Tăng cường thu hồi công nợ tại các Nhà máy đến hạn thanh toán để đảm bảo nguồn vốn kinh doanh, tiết giảm tối đa chi phí tài chính.

- Công ty đã làm việc với các Nhà máy, đơn vị cung cấp thạch cao để đối trừ hàng hóa, công nợ 3 bên (thông qua việc mua bán Clinker, đối trừ tiền hàng) nhằm giải quyết khó khăn về nguồn vốn lưu động do nợ quá hạn của các Nhà máy kéo dài.

- Đàm phán với nhà cung cấp đầu vào, vận chuyển, dịch vụ ... để giãn thời hạn thanh toán, nhằm chia sẻ khó khăn trong khi chưa thu hồi hết công nợ các Công ty xi măng.

➤ Kết quả đạt được:

- Chỉ tiêu tổng doanh thu thực hiện 238.355 triệu đồng/225.864 triệu đồng, đạt 105,53% so với kế hoạch năm 2024; bằng 213,55% so với năm 2023.

- Chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế năm 2024 lỗ 754 triệu đồng, giảm lỗ 696 triệu đồng so với kế hoạch năm 2024 (theo kế hoạch lỗ 1.450 triệu đồng).

- Thực hiện nghiêm chỉnh tất cả các chính sách liên quan đến nghĩa vụ nộp Ngân sách với Nhà nước.

* Mặc dù các chỉ tiêu chính Kế hoạch kinh doanh năm 2024 (sản lượng tiêu thụ thạch cao, doanh thu) đều đạt và vượt kế hoạch đặt ra; Công ty đã giảm được lỗ theo kế hoạch nhưng Công ty vẫn chưa có lãi; nguyên nhân khách quan chính dẫn đến việc Công ty lỗ 754 triệu đồng là: Chi phí tiền thuê đất tại Chi nhánh Quảng Trị 10 tháng đầu năm 2024 là 1,710 tỷ đồng tăng 936 triệu đồng so với năm 2023 (774 triệu đồng); trong năm Công ty đã trợ cấp thôi việc cho 05 người lao động (đối với các trường hợp đảm bảo điều kiện) với số tiền 341 triệu đồng (02 nguyên nhân này đã làm giảm lợi nhuận của Công ty là 1,277 tỷ đồng).

2.3. Công tác tổ chức lao động, tiền lương

- Tổng số lao động theo kế hoạch năm 2024: 47 người; thực hiện lao động bình quân 12 tháng năm 2024: 44 người; tiền lương bình quân của người lao động toàn Công ty năm 2024: 9,61/9,00 triệu đồng/người/tháng; bằng 107% so với kế hoạch và bằng 126% so với năm 2023.

- Thực hiện các chế độ, chính sách đối với người lao động đảm bảo quy định của pháp luật hiện hành. Công ty đã trích nộp đầy đủ và kịp thời BHXH, BHYT, BHTN; đã lập thủ tục và được BHXH thành phố Huế chi trả các chế độ BHXH cho người lao động; trợ cấp thôi việc cho những lao động khi chấm dứt Hợp đồng lao động với Công ty đảm bảo theo quy định.

- Công tác quy hoạch: Thực hiện rà soát, bổ sung quy hoạch định kỳ hàng năm (năm 2024) đảm bảo theo quy định hiện hành pháp luật và hướng dẫn của VICEM.

- Công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ lãnh đạo, quản lý: Trong năm, Giám đốc Công ty đã bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng Thị trường Tiêu thụ, bổ nhiệm lại chức danh Giám đốc Chi nhánh Quảng Trị, Giám đốc Chi nhánh Bim Sơn sau khi được HĐQT chấp thuận; việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại xuất phát từ nhu cầu, tình hình thực tế của Công ty; quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại được thực hiện đảm bảo theo quy định hiện hành của pháp luật, của VICEM và của Công ty.

- Tạm ngừng hoạt động của Chi nhánh Hải Phòng; điều động bố trí Giám đốc Chi nhánh Hải Phòng đến nhận nhiệm vụ, giữ chức Giám đốc Chi nhánh Quảng Bình (sau khi được HĐQT chấp thuận).

- Xử lý ổn thỏa, hài hòa kiến nghị của 03 người lao động liên quan đến việc tranh chấp lao động xảy ra tại Công ty.

2.4. Công tác Công nghệ thông tin

- Đã hợp đồng thuê máy chủ của Công ty cổ Phần phần mềm Quản lý doanh nghiệp để vận hành phần mềm kế toán (Fast accounting) kết nối giữa Phòng Kế toán Thống kê Tài chính với một số bộ phận kế toán các đơn vị trực thuộc Công ty.

- Tham gia đấu thầu qua mạng; triển khai, thực hiện một số cuộc họp bằng hình thức trực tuyến (thông qua các ứng dụng).

- Ngoài việc lưu trữ văn bản thông thường, đã scan văn bản lưu trữ có hệ thống trên đĩa cứng, trên icloud ...

- Báo cáo đầy đủ, kịp thời; thực hiện nghiêm quy định, hướng dẫn của Phòng Công nghệ Thông tin VICEM.

2.5. Công tác An toàn lao động, Môi trường và Thi đua

- Công tác An toàn vệ sinh lao động: Luôn chú trọng và thực hiện đảm bảo công tác an toàn vệ sinh lao động cho người lao động của Công ty; trang bị đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân, tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động đảm bảo quy định hiện hành của pháp luật, của Công ty.

- Công tác Môi trường: Thường xuyên tổ chức vệ sinh công sở, khơi thông cống rãnh trụ sở làm việc; thực hiện phân loại rác thải sinh hoạt, hạn chế rác thải nhựa ... đảm bảo cảnh quan; văn phòng làm việc được bố trí, sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp, Xanh - Sạch - Đẹp.

- Số vụ tai nạn lao động năm 2024: Không có.

- Công tác thi đua: Lãnh đạo Công ty đã tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện các phong trào thi đua khi các cấp, VICEM ... phát động, đảm bảo tính thiết thực và hiệu quả. Luôn coi trọng việc phát hiện và lựa chọn những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc để khen thưởng, nêu gương nhân rộng. Thường xuyên phối hợp với tổ chức công đoàn triển khai, tuyên truyền, vận động phong trào thi đua hưởng ứng sâu rộng đến cán bộ, người lao động, đoàn viên trong Công ty, trọng tâm là các phong trào thi đua như: Xây dựng văn hóa công sở; phấn đấu hoàn thành các mục tiêu nhiệm vụ năm 2024 ...

2.6. Công tác quản trị

- Tập trung rà soát các chi phí quản lý, chi phí hoạt động; cắt giảm các chi phí không/chưa cần thiết; truyền thông đến toàn thể CBCNV Công ty về thực hành tiết kiệm, tránh lãng phí.

- Bố trí lao động hợp lý trong Công ty để phát huy tối ưu nguồn lực, đảm bảo CBCNV có việc làm và tham gia vào hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Đổi mới phương pháp làm việc ngày càng khoa học, chuyên nghiệp; đổi mới trong tư duy quản lý và điều hành công việc; tăng cường sự phối hợp giữa các phòng nghiệp vụ, các chi nhánh.

- Phân cấp, phân quyền đến các trưởng Trưởng phòng, Giám đốc Chi nhánh tạo sự chủ động khi thực công việc và trách nhiệm với nhiệm vụ được giao.

2.7. Các công tác khác

- Tình hình sắp xếp lại nhà đất của Công ty

- + Đối với khu đất số 400 Lê Duẩn, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị: Đã hoàn thành việc thanh lý tài sản trên đất và trả lại đất cho tỉnh Quảng Trị theo quy định từ tháng 11/2024.

- + Đối với khu đất 148 An Dương Vương, phường An Cựu, quận Thuận Hóa, thành phố Huế: Ủy ban nhân dân thành phố Huế đã thu hồi khu đất để bàn giao cho Trung tâm Phát triển Quỹ đất thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường quản lý theo Quyết định số 151/QĐ-UBND ngày 20/01/2025 của Ủy ban Nhân dân thành phố Huế.

- + Cho thuê một phần trụ sở chính của Công ty để giảm bớt chi phí thuê đất hàng năm, tăng hiệu quả kinh doanh của Công ty.

- Công tác pháp chế:

- + Công ty thực hiện nghiêm túc, đảm bảo mọi hoạt động của Công ty luôn tuân thủ quy định của Nhà nước, VICEM và Công ty.

- + Công ty thường xuyên tổ chức tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật đến toàn thể người lao động trong Công ty; nhằm góp phần nâng cao nhận thức, hiểu biết pháp luật cho cán bộ, người lao động.

- + Thực hiện giải quyết các kiến nghị của người lao động kịp thời (nếu có).

- + Thực hiện kiểm tra, giám sát đối với các đơn vị trực thuộc Công ty đảm bảo theo Kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2024.

- + Thực hiện rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm nội bộ của Công ty phù hợp quy định của pháp luật, định hướng của VICEM và tình hình thực tế của Công ty.

10
IG
PH
EA
HC
AN
HAT

Phần II

KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2025

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH NĂM 2025

1. Thuận lợi

Năm 2025 là năm cuối của kế hoạch 5 năm phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025 của Việt Nam, vì vậy Chính phủ cũng đã xác định năm 2025 chính là năm tăng tốc, bứt phá, về đích để đưa nền kinh tế bước vào kỷ nguyên mới; phấn đấu đạt kết quả cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch 5 năm (2021-2025).

Chính phủ tiếp tục duy trì các chương trình đầu tư công lớn vào cơ sở hạ tầng, đặc biệt là giao thông, nhà ở, công trình công cộng như: Các dự án đường cao tốc, sân bay, cầu đường và các khu đô thị; thị trường bất động sản tiếp tục đà phục hồi, dự báo có sự khởi sắc ... sẽ thúc đẩy tăng nhu cầu tiêu thụ xi măng trong nước. Ngoài ra, xu hướng xây dựng công trình xanh và phát triển năng lượng tái tạo cũng sẽ là yếu tố hỗ trợ cho việc tiêu thụ thạch cao, xi măng tăng trưởng trong năm 2025.

- Công ty tiếp tục nhận được sự quan tâm chỉ đạo, hỗ trợ của VICEM; sự phối hợp, hợp tác, tạo điều kiện của các đơn vị thành viên.

2. Khó khăn

- Năm 2025, tình hình thế giới dự báo tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường; rủi ro đứt gãy chuỗi cung ứng, chuỗi sản xuất, giá dầu tiềm ẩn nguy cơ biến động mạnh; thiên tai, biến đổi khí hậu...tiếp tục ảnh hưởng đến nền kinh tế thế giới.

- Tình hình kinh tế Việt Nam tuy có những thuận lợi, nhưng phải gặp không ít hạn chế trong đó khó khăn lớn nhất đối với doanh nghiệp hiện nay chính là thị trường.

- Thị trường xi măng trong nước tiếp tục gặp khó khăn khi cung vượt cầu lớn, cạnh tranh ngày càng khốc liệt. Trong khi đó, thị trường xuất khẩu xi măng đối mặt với chính sách bảo hộ thị trường nội địa của các nước nhập khẩu như Đài Loan, Philipin...

II. CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2025

TT	CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU	ĐVT	Thực hiện năm 2024	KẾ HOẠCH 2025	So sánh KH 2025/ TH 2024 (%)
1	Sản phẩm tiêu thụ				
1.1	Thạch cao tiêu thụ	Tấn	289.741	335.500	115,79
*	Thạch cao Lào	Tấn	152.574	90.500	59,32
*	Thạch cao Nhân tạo	Tấn	111.382	200.000	179,56
*	Thạch cao Oman	Tấn	21.780	30.000	137,74
*	Thạch cao Thái Lan	Tấn	4.005	15.000	374,53
1.2	Xi măng tiêu thụ	Tấn	18.007	25.000	138,83
1.3	Kinh doanh Clinker	Tấn	15.802	-	-

2	Doanh thu	Tr. đồng	238.355	239.435	100,45
3	EBITDA	Tr. đồng	(470)	740	-
4	EBITDA/Doanh thu	%	(0,19)	0,31	-
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	(738)	579	-
6	Nộp ngân sách Nhà nước	Tr. đồng	5.301	3.019	56,95

III. CÁC GIẢI PHÁP QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH ĐỂ ĐẠT MỤC TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2025

1. Về kinh doanh thạch cao, xi măng

1.1. Kinh doanh thạch cao

- Cấu trúc lại cơ cấu sản phẩm giữa Thạch cao tự nhiên với thạch cao nhân tạo; theo đó dịch chuyển và tăng dần sản lượng thạch cao nhân tạo theo đúng định hướng của VICEM.

- Cấu trúc lại các nguồn hàng đối với cả Thạch cao tự nhiên và thạch cao nhân tạo, làm việc với các đơn vị cung cấp/vận chuyển để có cơ chế, chính sách phù hợp với thị trường, đảm bảo hài hòa lợi ích giữa các bên.

- Bám sát tình hình kho bãi, tăng cường nhập tối đa sản lượng; linh hoạt, chủ động trong điều phối để đáp ứng đầy đủ các đơn hàng cho các Nhà máy.

- Tiếp tục tham gia chào giá, đấu thầu tại tất cả các đơn vị thành viên VICEM để có hợp đồng/đơn hàng cung cấp trong năm 2025.

- Tăng cường khai thác thêm các đơn hàng nhu cầu xã hội, tổ chức mua/bán và cấp hàng khi điều kiện cho phép.

1.2. Kinh doanh xi măng

- *Đối với xi măng tuyển thống:*

+ Phối hợp với nhà sản xuất VICEM Bim Sơn triển khai chương trình quý, chương trình ngắn hạn hợp lý nhằm thúc đẩy sản lượng tiêu thụ, theo hướng tạo động lực cho nhà phân phối, cửa hàng, đảm bảo kích thích khi nhận hàng.

+ Tăng cường tối đa công tác thị trường, quảng bá thương hiệu Bim Sơn trên địa bàn, thúc đẩy sản lượng các cửa hàng nhỏ để tăng thị phần, sản lượng tiêu thụ.

+ Triển khai các chương trình gia tăng lợi ích, chương trình thầu thợ để xây dựng mối quan hệ, nắm bắt thông tin các công trình xây dựng trên địa bàn, thúc đẩy bán xi măng Bim Sơn qua hệ thống các Nhà thầu.

- *Đối với xi măng dân dụng:* Ngoài các công trình đang cấp xi măng, Công ty bám sát các công trình công, công trình trọng điểm của Thành phố Huế để cấp xi măng dân dụng vào các công trình.

- *Đối với xi măng rời:* Trên nền tảng phát triển xi măng rời năm 2024; duy trì, tiếp tục tiếp cận và phát triển thêm các trạm trộn bê tông trên địa bàn để gia tăng sản lượng xi măng rời.

2. Công tác tổ chức lao động, tiền lương

- Tổng số lao động theo kế hoạch: 39 người. Trong đó:

- + Người quản lý: 3,75 người.
- + Người lao động: 34,25 người.
- Tổng quỹ lương: 6,069 tỷ đồng. Trong đó:
- + Người quản lý: 1,547 tỷ đồng.
- + Người lao động: 4,522 tỷ đồng.
- Tiền lương bình quân (người/tháng):
- + Người quản lý: 34.380.000 đồng (bằng 100% so với thực hiện năm 2024).
- + Người lao động: 11.000.000 đồng (bằng 114% so với thực hiện năm 2024).

3. Công tác đầu tư và sửa chữa lớn

- Đầu tư: Không có.

- Sửa chữa lớn: Sửa chữa Trụ sở Chi nhánh Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng tại Bỉm Sơn. Lý do: Trụ sở này được xây dựng và đưa vào sử dụng lâu ngày hiện xuống cấp trầm trọng vì vậy việc sửa chữa là thật sự cần thiết để đảm bảo an toàn trong quá trình sử dụng; tổng chi phí sửa chữa đã trình VICEM phê duyệt là 300 triệu đồng (chưa bao gồm thuế GTGT).

4. Công tác tổ chức và quản lý

- Tăng cường công tác đào tạo nhằm nâng cao kiến thức, năng lực làm việc cho người lao động.

- Rà soát, bổ sung, hoàn thiện các văn bản quy phạm nội bộ của Công ty đảm bảo tuân thủ quy định hiện hành của pháp luật, của VICEM và phù hợp tình hình hoạt động của Công ty nhằm tăng cường công tác kiểm soát nội bộ, nâng cao hiệu quả kinh doanh.

- Thực hiện các phong trào thi đua năm 2025; tiết kiệm chi phí quản lý, giao chỉ tiêu cho từng đơn vị và tổ chức sơ tổng kết phong trào.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông (b/c);
- VICEM (b/c)
- NĐDV VICEM tại Công ty (b/c);
- HĐQT Công ty (b/c);
- Ban Giám đốc Công ty;
- Trưởng BKS Công ty;
- Lưu: Văn thư.



GIÁM ĐỐC

Trương Phú Cường

Số: **650** /2025/BC-HĐQT

Huế, ngày 22 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG NĂM 2024, KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2024 (Nghị quyết số 676/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 10/4/2024) của Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng.

Căn cứ Văn bản số 585/VICEM-HĐTV ngày 14/4/2025 của Chủ tịch Hội đồng Thành viên VICEM về việc một số nội dung chủ yếu của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng báo cáo kết quả hoạt động năm 2024 và Kế hoạch hoạt động năm 2025, như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng (gọi tắt là “Công ty”) thuộc Tổng công ty xi măng Việt Nam (gọi tắt là: VICEM). Lĩnh vực hoạt động chủ yếu của Công ty là nhập khẩu, kinh doanh thạch cao, kinh doanh xi măng. Chiến lược phát triển của Công ty là đảm bảo an ninh thạch cao của VICEM và đáp ứng đầy đủ nhu cầu thạch cao của xã hội. Mục tiêu hoạt động của Công ty là đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với nhà nước và cổ đông; duy trì sự ổn định và Công ty phát triển bền vững.

Hoạt động kinh doanh của Công ty bên cạnh thuận lợi, gặp rất nhiều khó khăn trong việc tiêu thụ thạch cao, xi măng (hai sản phẩm chính của Công ty); cụ thể như sau:

- *Thuận lợi:* Công ty được sự quan tâm, chỉ đạo thường xuyên, kịp thời của VICEM và sự hợp tác có hiệu quả của các đơn vị thành viên VICEM. Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và tập thể người lao động trong Công ty luôn nỗ lực phấn đấu vì sự phát triển của Công ty.

- *Khó khăn:*

* Về kinh doanh thạch cao: Ngành vật liệu xây dựng nói chung và sản xuất xi măng nói riêng những năm gần đây gặp rất nhiều khó khăn; sản lượng sản xuất, tiêu thụ và doanh thu đều giảm sút; thị trường bất động sản vẫn chưa có dấu hiệu hồi phục dẫn đến các công trình, dự án chậm triển khai, hoãn tiến độ do khó khăn về nguồn vốn, giải ngân vốn đầu tư còn chậm; ảnh hưởng đến tiến độ xây dựng tại nhiều khu vực dẫn đến nhu cầu xi măng trong nước sụt giảm; áp lực cạnh tranh từ thị trường, giá bán thạch cao có xu hướng giảm dần qua các năm đã ảnh hưởng trực tiếp đến việc kinh doanh thạch cao và xi măng của Công ty.

Năm 2024, Hội đồng quản trị đã phát huy vai trò, trách nhiệm, chủ động trong công tác chỉ đạo, điều hành, quản lý; đồng thời đề ra những chủ trương, biện

pháp cụ thể, kịp thời để tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2024 của Công ty, kết quả đạt được như sau:

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

1. Kết quả kinh doanh:

TT	Chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	TH/KH (%)
1	Sản phẩm sản xuất, tiêu thụ	Tấn			
1.1	Thạch cao tiêu thụ	Tấn	283.000	289.741	102,4
1.2	Xi măng tiêu thụ	Tấn	25.000	18.007	72,0
1.3	Kinh doanh Clinker	Tấn	0	15.802	
1.4	KD Vật liệu xây dựng	M ³	20.000	0	
2	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Tr.đồng	225.864	238.355	105,5
2.1	Doanh thu thuần bán hàng và dịch vụ	Tr.đồng	225.864	236.028	105,5
2.2	Doanh thu hoạt động tài chính	Tr.đồng	0	259	
2.3	Thu nhập khác	Tr.đồng	0	2.068	
3	Lợi nhuận				
3.1	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	(1.450)	(738)	
3.2	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	(1.450)	(754)	
3.3	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH	%	(1,53)	(0,79)	
4	Nộp ngân sách Nhà nước	Tr.đồng	12.745	5.301	41,6

2. Công tác đầu tư xây dựng: Không có.

3. Công tác quản lý và một số mặt công tác khác:

Hội đồng quản trị thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty (viết tắt là: “Điều lệ Công ty”); Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Trong mọi hoạt động, Hội đồng quản trị đảm bảo tuân thủ nguyên tắc “tập thể lãnh đạo”, đồng thời nêu cao, phát huy vai trò, trách nhiệm cá nhân, nhất là của người đứng đầu.

Căn cứ Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và tình hình thực tế; với quyền hạn, nhiệm vụ được giao theo quy định, Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp bàn về những vấn đề quan trọng để tập trung chỉ đạo, ra các nghị quyết, quyết định kịp thời phục vụ công tác điều hành, quản lý trong hoạt động kinh doanh và các mặt công tác khác của Công ty.

Để đảm bảo công tác chỉ đạo, điều hành, quản lý của Công ty, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo xây dựng, thực hiện tốt các quy chế, quy định của Công ty; đồng thời đã và đang tiếp tục chỉ đạo nghiên cứu xây dựng các quy chế, quy định còn thiếu và sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định đã ban hành nhằm phù hợp với quy định hiện hành của pháp luật, của VICEM và phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

Hội đồng quản trị duy trì thường xuyên các cuộc họp theo đúng Quy chế hoạt động. Trong các cuộc họp, Hội đồng quản trị đã phát huy dân chủ, đoàn kết,

thống nhất; các thành viên Hội đồng quản trị đã nêu cao vai trò, trách nhiệm khi tham gia thảo luận, biểu quyết, quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền.

Năm 2024, Hội đồng quản trị đã tiến hành 13 cuộc họp (trong đó: Họp trực tiếp 5 cuộc, họp thông qua hình thức trực tuyến/lấy ý kiến 8 cuộc); đã ban hành 13 nghị quyết, 6 quyết định và một số văn bản khác.

Các nghị quyết, quyết định ... của Hội đồng quản trị ban hành đúng thẩm quyền. Ngoài việc tập trung chỉ đạo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty; các nghị quyết, quyết định ... của Hội đồng quản trị đã triển khai, chỉ đạo thực hiện và cho ý kiến giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình hoạt động của Công ty, nhất là trong kinh doanh theo quy định của pháp luật, của VICEM và Điều lệ Công ty.

Quan hệ công tác, chế độ trách nhiệm giữa Hội đồng quản trị và Ban giám đốc được xác định cụ thể, rõ ràng, đảm bảo sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị, đồng thời phát huy vai trò, trách nhiệm cũng như sự chủ động của Ban giám đốc (đặc biệt là Giám đốc điều hành) trong mọi hoạt động của Công ty.

4. Công tác tổ chức, cán bộ; lao động, tiền lương

4.1. Công tác tổ chức, cán bộ

- Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động cán bộ điều được Hội đồng quản trị thực hiện đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền (theo quy định của Điều lệ Công ty và phân cấp của Hội đồng quản trị).

- Năm 2024, HĐQT đã bổ nhiệm, kiện toàn chức danh Kế toán trưởng Công ty sau khi được VICEM thỏa thuận; đã thống nhất về việc bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng Thị trường Tiêu thụ, bổ nhiệm lại chức danh Giám đốc Chi nhánh Quảng Trị, Giám đốc Chi nhánh Bim Sơn theo đề nghị của Giám đốc Công ty trên cơ sở, nhu cầu và tình hình thực tế của Công ty; việc bổ nhiệm; thống nhất bổ nhiệm, bổ nhiệm lại được thực hiện đúng quy trình, quy định hiện hành của pháp luật, của VICEM, của Công ty.

4.2. Công tác lao động, tiền lương

- Số lao động tại thời điểm 01/01/2024: 48 người; lao động có mặt tính đến thời điểm 01/01/2025: 39 người.

- Tổng số lao động theo kế hoạch năm 2024: 47 người; thực hiện lao động bình quân 12 tháng năm 2024: 44 người; tiền lương bình quân của người lao động toàn Công ty năm 2024: 9,61/9,00 triệu đồng/người/tháng; bằng 107% so với kế hoạch và bằng 126% so với năm 2023.

5. Kết quả giám sát của Hội đồng quản trị:

5.1. Giám sát đối với Ban điều hành:

Hội đồng quản trị giám sát thường xuyên đối với Ban điều hành; kết quả: Ban điều hành đã phát huy vai trò, trách nhiệm được phân công; chấp hành nghiêm các chủ trương, chính sách, pháp luật của nhà nước, của VICEM và Điều lệ Công ty; tổ chức thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, quyết định ... của Hội đồng quản trị.

Trong các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban điều hành đã thực hiện đầy đủ, có trách nhiệm chế độ báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện các nghị quyết,

h

quyết định ... của Hội đồng quản trị và công tác điều hành theo thẩm quyền và quy định của Điều lệ Công ty.

Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động cán bộ đã được Ban điều hành thực hiện đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền (theo quy định của Điều lệ Công ty và phân cấp của Hội đồng quản trị).

5.2. Giám sát đối với các cán bộ quản lý:

Hội đồng quản trị đã tăng cường công tác giám sát đối với các cán bộ quản lý trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, phân công, ủy quyền.

Đội ngũ cán bộ quản lý của Công ty đều chấp hành đầy đủ, nghiêm túc chủ trương, chính sách, pháp luật của nhà nước, của VICEM và Điều lệ Công ty cũng như các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, của Ban điều hành; đồng thời phát huy vai trò, trách nhiệm, nỗ lực phấn đấu hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao.

6. Thù lao, chi phí hoạt động, các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị:

Thù lao của Hội đồng quản trị được thanh toán theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Năm 2024, Công ty đã chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị số tiền 264 triệu đồng, bằng 100% kế hoạch thù lao của Hội đồng quản trị đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2024 thông qua.

Chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên năm 2024: Không có.

Các lợi ích khác của Hội đồng quản trị: Không có.

7. Nhận xét, đánh giá:

7.1. Nhận xét:

a) Ưu điểm:

- Hội đồng quản trị đã nỗ lực trong hoạt động, công tác, thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; coi trọng công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

- Trước những thuận lợi/khó khăn trong hoạt động kinh doanh, Hội đồng quản trị đã đi sâu phân tích, đánh giá những thuận lợi, khó khăn, định hướng đúng và đề ra nhiều biện pháp trong lãnh đạo, quản lý kịp thời.

- Các chỉ tiêu chính Kế hoạch kinh doanh năm 2024 (sản lượng tiêu thụ thạch cao, doanh thu) đều đạt và vượt, giảm lỗ theo kế hoạch.

b) Hạn chế, tồn tại: Mặc dù Công ty đã giảm lỗ theo kế hoạch, nhưng kỳ vọng Công ty sẽ có lãi trong năm 2024 vẫn chưa thực hiện được cũng là một phần trách nhiệm của Hội đồng quản trị.

7.2. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2024: Với những kết quả đã đạt được trong năm; năm 2024, Hội đồng quản trị đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2024.

013
IG T
HAI
EM
H CA
ANG
THAN

III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

1. Dự báo tình hình:

- Năm 2025, tình hình kinh tế thế giới vẫn tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường; tăng trưởng kinh tế toàn cầu vẫn ở mức thấp; môi trường vĩ mô toàn cầu đối mặt với nhiều rủi ro, chiến tranh thương mại giữa các nước lớn, nhiều rủi ro tiềm ẩn; biến đổi khí hậu, thiên tai, lạm phát... ảnh hưởng rất lớn đến sự phát triển kinh tế - xã hội sẽ gây nhiều khó khăn, thách thức trong mọi lĩnh vực nói chung và ngành xây dựng nói riêng nên việc tiêu thụ thạch cao và xi măng (hai mặt hàng chính của Công ty) tất yếu sẽ bị ảnh hưởng.

- Hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2025 bên cạnh thuận lợi là luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo, định hướng của VICEM; sự ủng hộ, chia sẻ, hợp tác của các đơn vị thành viên VICEM ...; cũng sẽ không tránh khỏi những khó khăn, thách thức.

2. Nhiệm vụ chủ yếu:

2.1. Tăng cường chỉ đạo, quản lý đảm bảo hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2025 của Công ty; cụ thể:

a) Kế hoạch kinh doanh năm 2025:

TT	Chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Ghi chú
1	Sản lượng tiêu thụ			
1.1	Thạch cao	Tấn	335.500	
1.2	Xi măng	Tấn	25.000	
2	Doanh thu, thu nhập khác	Tr.đồng	239.435	
2.1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tr.đồng	239.435	
2.2	Doanh thu hoạt động tài chính	Tr.đồng	0	
2.3	Thu nhập khác	Tr.đồng	0	
3	Lợi nhuận			
3.1	Lợi nhuận trước thuế (chưa tính chênh lệch tỷ giá)	Tr.đồng	579	
3.2	Lợi nhuận sau thuế (chưa tính chênh lệch tỷ giá)	Tr.đồng	579	
3.3	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế (chưa tính chênh lệch tỷ giá)/Vốn chủ sở hữu	%	0,61	
4	Nộp ngân sách Nhà nước	Tr.đồng	3.019	
5	Dự kiến chi trả cổ tức năm 2025	%	Không	

b) Để hoàn thành kế hoạch kinh doanh, Hội đồng quản trị tập trung chỉ đạo, định hướng thực hiện, như sau:

- Về kinh doanh thạch cao:

+ Cấu trúc lại cơ cấu sản phẩm giữa Thạch cao tự nhiên với thạch cao nhân tạo; theo đó dịch chuyển và tăng dần sản lượng thạch cao nhân tạo theo đúng định hướng của VICEM.

+ Cấu trúc lại các nguồn hàng đối với cả Thạch cao tự nhiên và thạch cao nhân tạo, làm việc với các đơn vị cung cấp/vận chuyển để có cơ chế, chính sách phù hợp với thị trường, đảm bảo hài hòa lợi ích giữa các bên.

+ Bám sát tình hình kho bãi, tăng cường nhập tối đa sản lượng; linh hoạt, chủ động trong điều phối để đáp ứng đầy đủ các đơn hàng cho các Nhà máy.

+ Tham gia chào giá, đấu thầu tại tất cả các đơn vị thành viên VICEM để có hợp đồng/đơn hàng cung cấp trong năm 2025.

+ Tăng cường khai thác thêm các đơn hàng nhu cầu xã hội, tổ chức mua/bán và cấp hàng khi điều kiện cho phép.

- Về kinh doanh xi măng:

+ Phối hợp với nhà sản xuất Vicem Bim Sơn triển khai chương trình hợp lý nhằm thúc đẩy sản lượng tiêu thụ; tăng cường công tác thị trường, quảng bá thương hiệu Bim Sơn để tạo vị thế, tăng thị phần, sản lượng tiêu thụ; bám sát các công trình công, công trình trọng điểm để cấp xi măng; duy trì, tiếp cận và phát triển thêm các trạm trộn bê tông trên để gia tăng sản lượng nhưng phải đảm bảo an toàn về công nợ.

+ Chủ động vận tải hàng hóa, tập trung đưa hàng đi thẳng đến công trình, giảm tối đa chi phí trung gian để tăng hiệu quả kinh doanh.

- Công tác khác:

+ Tiết giảm các chi phí quản lý, chi phí lưu thông; đổi mới, tăng cường công tác quản trị Công ty; đảm bảo kinh doanh có lãi;

+ Tiếp tục phát huy việc khai thác tài sản cố định hiện có (cho thuê nhà cửa, vật kiến trúc ...) hiện nay Công ty không sử dụng hoặc chưa có nhu cầu sử dụng để tăng nguồn thu.

2.2. Tiếp tục thực hiện Đề án tái cơ cấu Công ty theo chủ trương và định hướng của VICEM.

2.3. Chỉ đạo nghiên cứu xây dựng, ban hành; rà soát bổ sung, sửa đổi các quy chế, quy định (đã ban hành) bảo đảm phù hợp với quy định hiện hành của Nhà nước, của VICEM và hoạt động kinh doanh của Công ty.

2.4. Đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đề cao tính nêu gương của người đứng đầu tổ chức, đơn vị trong công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Trên cơ sở phát huy những kết quả đã đạt được trong năm 2024, Hội đồng quản trị sẽ tăng cường chỉ đạo, tập trung mọi nguồn lực cùng với sự nỗ lực, phấn đấu của tập thể cán bộ, người lao động nhằm thực hiện hoàn thành tốt Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ Công ty;
- VICEM (b/c);
- HĐQT Công ty;
- Ban Kiểm soát Cty;
- Lưu: Văn thư.



Phan Xuân Hiệu



ÔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM
CÔNG TY CP VICEM THẠCH CAO XI MĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 651 /2025 /BC-TVĐLHQQT

Huế, ngày 22 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Thành viên độc lập Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng (Công ty) báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 với nội dung như sau:

Hội đồng quản trị Công ty gồm 5 thành viên, trong đó có 01 thành viên độc lập, toàn bộ các thành viên Hội đồng quản trị đã tham gia tích cực vào việc hoạch định kế hoạch, chiến lược kinh doanh của Công ty, kiểm soát tuân thủ quy định về quản trị Công ty theo thông lệ chuẩn mực, quy định pháp luật về chứng khoán.

1. Về việc tổ chức các cuộc họp Hội đồng quản trị

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã duy trì tổ chức họp định kỳ đảm bảo theo quy định, lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị để thông qua các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Trong các cuộc họp đã phát huy dân chủ, đoàn kết, thống nhất giữa các thành viên Hội đồng quản trị, nêu cao vai trò, trách nhiệm của mình khi thảo luận, tham gia quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền. Năm 2024, Hội đồng quản trị đã ban hành 13 nghị quyết, 06 quyết định về nhiệm vụ kinh doanh và công tác khác.

Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đều được các thành viên thảo luận, biểu quyết và ban hành kịp thời, đúng thẩm quyền, đảm bảo đúng chủ trương chính sách pháp luật của Nhà nước, phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, tạo điều kiện cho Ban điều hành hoạt động có hiệu quả cũng như giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình kinh doanh.

2. Về việc giám sát Ban điều hành

Các thành viên Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng vai trò, trách nhiệm trong việc chỉ đạo, hỗ trợ, giám sát Ban điều hành thực hiện các nội dung theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đảm bảo đúng quy định pháp luật.

Thành viên Hội đồng quản trị giữ chức danh Giám đốc điều hành thường xuyên, kịp thời báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động kinh doanh; các quyết định của Giám đốc điều hành đều được xin ý kiến/tham vấn của Hội đồng quản trị.



Trong quá trình điều hành, Ban điều hành đã tuân thủ nghiêm túc quy định của pháp luật, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2024, các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

Thực hiện báo cáo Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và Tổng công ty Xi măng Việt Nam đầy đủ, kịp thời đảm bảo quy định hiện hành.

3. Đánh giá chung:

- Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2024 đã có sự phát triển, khởi sắc; có định hướng cụ thể, rõ ràng; các chỉ tiêu chính Kế hoạch kinh doanh năm 2024 (sản lượng tiêu thụ thạch cao, doanh thu) đều đạt và vượt, giảm lỗ theo kế hoạch (theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2024);

- Mọi hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2024 đều tuân thủ Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty; thực hiện tốt việc giám sát và kiểm soát việc tuân thủ các quy định pháp luật.

Tất cả các thành viên Hội đồng quản trị đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, thảo luận, biểu quyết độc lập, khách quan nhằm đảm bảo lợi ích chung của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng!

THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT



Nguyễn Hoàng Trí





TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM
CÔNG TY CP VICEM THẠCH CAO XI MĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **652** /2025/BC-BKS

Huế, ngày 22 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024,
KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt;
- Căn cứ kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát năm 2024, Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động trong năm 2024, kế hoạch hoạt động năm 2025 của Ban kiểm soát, như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024 VÀ CHƯƠNG TRÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

1. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024

- Trong năm 2024, Ban kiểm soát đã tổ chức cuộc họp định kỳ và tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị của Công ty.
- Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và quy định của Công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, cụ thể:
 - + Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
 - + Kiểm tra, giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 và các Nghị quyết của HĐQT.
 - + Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tài chính hàng quý, 6 tháng và cả năm của Công ty.
 - + Báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và Ban điều hành tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.
 - + Kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo các quy định của pháp luật.
- Năm 2024, Ban kiểm soát đã phối hợp với Hội đồng quản trị và Ban điều hành trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, cụ thể:



+ Ban kiểm soát đã được mời tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị Công ty.

+ Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ về các Biên bản họp, Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị liên quan đến công tác quản lý điều hành hoạt động của Công ty.

+ Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ các thông tin tài liệu liên quan đến hoạt động, tình hình tài chính của Công ty định kỳ: Quý, 6 tháng và cả năm.

2. Kế hoạch định hướng năm 2025

- Ban kiểm soát sẽ tiếp tục thực hiện công việc kiểm tra, giám sát theo các quy định của pháp luật và Công ty.

- Thực hiện tốt các chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát mà Điều lệ Công ty đã quy định, cụ thể:

+ Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh.

+ Kiểm tra, đôn đốc tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết của HĐQT.

+ Định kỳ thẩm tra tính trung thực của các Báo cáo tài chính.

+ Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị đã phân công cho các thành viên trong HĐQT, chỉ đạo, giám sát mọi lĩnh vực hoạt động của Công ty; kịp thời giải quyết các công việc phù hợp với diễn biến của thị trường và thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp định kỳ và đột xuất theo đúng quy định của Điều lệ Công ty. Sau mỗi cuộc họp HĐQT đều ra Nghị quyết trên cơ sở nội dung Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông để chỉ đạo và giao cho Ban giám đốc thực hiện, cụ thể:

- Đánh giá tình hình SXKD của từng quý trong năm, đề ra nhiệm vụ cho quý tiếp theo.

- Quán triệt, chỉ đạo các đơn vị chức năng trong Công ty rà soát để giảm các chi phí, thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

Nhận xét: Qua việc xem xét các Nghị quyết và Quyết định của HĐQT, Ban kiểm soát nhận thấy các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đều hướng tới lợi ích chung của Công ty, đảm bảo vai trò định hướng phát triển của Công ty theo đúng đường lối, chính sách pháp luật của Nhà nước; Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC

- Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh: Giám đốc Công ty cùng Ban điều hành đã có nhiều cố gắng điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, giúp duy trì hoạt động Công ty kinh doanh, tạo việc làm, đảm bảo đời sống cho

0016
ÔNG
Ổ PI
VICI
ACH
I MÃ
4 - TI

cán bộ, nhân viên, người lao động ở mức tốt nhất có thể trong điều kiện Công ty gặp rất nhiều khó khăn.

- Về công tác tài chính kế toán: Ban giám đốc đã chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc lập Báo cáo tài chính quý, 6 tháng, năm đúng thời hạn, đúng chuẩn mực kế toán và các quy định Pháp luật Việt Nam.

Nhận xét: Ban Giám đốc đã hoàn thành tốt công việc, đảm bảo hiệu quả và an toàn kinh doanh của Công ty. Trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình, Ban giám đốc đã triển khai thực hiện nghiêm chỉnh Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của HĐQT Công ty.

IV. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2024

1. Công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính

- Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

- Các Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt là đơn vị đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán các Công ty niêm yết.

- Ý kiến của kiểm toán viên về các Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty là ý kiến chấp thuận toàn bộ. Các Báo cáo tài chính năm 2024 đã phản ánh một cách trung thực, hợp lý tình hình tài chính tại ngày 31/12/2024, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ trong năm 2024 phù hợp với Chuẩn mực chế độ kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD chủ yếu trong năm 2024 theo Báo cáo tài chính như sau:

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN 2023	KẾ HOẠCH 2024	THỰC HIỆN 2024
1	Doanh thu và TN khác	Tỷ đồng	111,617	225,864	238,355
2	LN trước thuế	Tỷ đồng	-4,667	-1,450	-738
3	LN sau thuế	Tỷ đồng	-4,667	-1,450	-754
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	6,922	12,745	5,301
5	Chi trả cổ tức	%	-	-	-

3. Tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2024.

3.1. Các chỉ tiêu phân tích tài chính:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2024	Năm 2023
1. Cơ cấu tài sản			
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	0,19	0,36
- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	99,81	99,64

2. Cơ cấu vốn			
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	34,03	18,11
- Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	65,97	81,89
3. Khả năng thanh toán			
- Khả năng TT nợ ngắn hạn (100/310)	Lần	2,93	5,50
- Khả năng TT hiện hành (270/300)	Lần	2,94	5,52
- Khả năng TT nhanh (100-140/310)	Lần	2,93	5,48
4. Tỷ suất sinh lời			
- Lợi nhuận ST/Doanh thu thuần	%	-0,319	-4,206
- Lợi nhuận ST/Vốn chủ sở hữu	%	-0,685	-4,209
- Lợi nhuận ST/Tổng TS	%	-0,452	-3,447

3.2. Nhận xét, đánh giá tình hình tài chính tại ngày 31/12/2024

- Cơ cấu tài sản Công ty chủ yếu là tài sản ngắn hạn.
- Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn, khả năng thanh toán hiện hành, khả năng thanh toán nhanh được đảm bảo.
- Nợ phải thu ngắn hạn của khách hàng đến ngày 31/12/2024: 146,466 tỷ đồng, thể hiện Công ty vẫn đang bị chiếm dụng vốn lớn từ khách hàng, trong đó chủ yếu là công nợ của các công ty xi măng trong VICEM.

V. THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2024

1. Thực hiện phân phối lợi nhuận theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Năm 2023 Công ty lỗ (4,667 tỷ đồng) do đó Công ty không phân phối lợi nhuận trong năm 2024.

2. Thực hiện việc chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024

Công ty đã thực hiện trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024 theo đúng mức đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua.

3. Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.

Năm 2024, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty lỗ 0,754 tỷ đồng, giảm lỗ 0,696 tỷ đồng so với Kế hoạch năm.

VI. KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở kiểm tra, kiểm soát các hoạt động của Công ty, Ban kiểm soát có một số kiến nghị như sau:

- Công ty cần chủ động tìm kiếm thêm các nguồn hàng, khách hàng, đặc biệt Công ty cần tập trung phát triển nguồn hàng thạch cao nhân tạo cho các đơn vị sản xuất xi măng trong VICEM, đảm bảo ổn định hàng hóa cho hoạt động kinh doanh, tối ưu hóa logistics, để nâng cao hiệu quả hoạt động doanh nghiệp.

- Cần thực hiện tốt hơn nữa công tác quản lý, rà soát và xây dựng định mức để tiết giảm chi phí đảm bảo nâng cao lợi nhuận và thu nhập cho người lao động.

- Quản lý nợ phải thu đảm bảo an toàn trong kinh doanh, không để khách hàng chiếm dụng vốn kéo dài và không để phát sinh nợ phải thu khó đòi.

- Tiếp tục rà soát, bổ sung, sửa đổi một số quy chế, quy định để phù hợp với thực tế và đảm bảo tính pháp lý trong quản lý, điều hành.

- Công tác tài chính: Cân đối dòng tiền để có phương án huy động và sử dụng vốn hợp lý, đáp ứng nhu cầu vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và nghĩa vụ trả nợ. Thường xuyên rà soát công nợ phải thu, đánh giá tuổi nợ, có các biện pháp để xử lý thu hồi, hạn chế việc phát sinh nợ xấu, nợ phải thu khó đòi.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025 của Ban kiểm soát

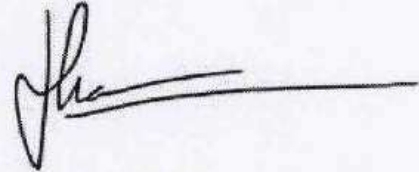
Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ Công ty;
- HĐQT Công ty;
- Các thành viên BKS;
- Lưu: Văn thư, BKS, Thư ký Cty.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Tạ Hữu Hiện



Số: **653/2025/TTr-HĐQT**

Huế, ngày 22 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH
V/v thông qua Báo cáo tài chính
năm 2024 đã được kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng;

- Căn cứ kết quả kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty cổ phần VICEM thạch cao xi măng.

- Căn cứ Văn bản số 585/VICEM-HĐTV ngày 14/4/2025 của Chủ tịch Hội đồng Thành viên VICEM về việc một số nội dung chủ yếu của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Kiểm toán An Việt.

Báo cáo tài chính năm 2024 đã được công bố thông tin theo quy định hiện hành, đồng thời được đăng tải trên Website của Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng (địa chỉ: www.thachcaoximang.com.vn), gồm:

- Báo cáo của Ban giám đốc;
- Báo cáo kiểm toán độc lập;
- Bảng cân đối kế toán;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- Thuyết minh báo cáo tài chính.

(Chi tiết Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán được đính kèm Tờ trình này)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT Công ty;
- Lưu: Văn thư.



Phan Xuân Hiệu

Số: **654** /2025/TTr-HĐQT

Huế, ngày 22 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH
V/v Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng;
- Căn cứ Quy chế quản lý tài chính ban hành kèm theo Quyết định số 941/QĐ-TXM, ngày 11/11/2020 của Hội đồng quản trị Công ty và Quyết định số 1389/QĐ-HĐQT, ngày 13/9/2023 về việc sửa đổi, bổ sung “Quy chế quản lý tài chính” của Công ty;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng đã được kiểm toán;
- Căn cứ Văn bản số 585/VICEM-HĐTV ngày 14/4/2025 của Chủ tịch Hội đồng Thành viên VICEM về việc một số nội dung chủ yếu của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024, như sau:

TT	Chỉ tiêu	Giá trị (đồng)	Ghi chú
1	Tổng lợi nhuận sau thuế có thể phân phối năm 2024	Không	
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31/12/2023	(4.640.473.047)	
	- Lợi nhuận sau thuế năm 2024	(754.376.216)	
2	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024		
	- Tổng lợi nhuận phân phối	Không	
	- Trích lập các quỹ	Không	
3	Tổng lợi nhuận còn lại chưa phân phối	Không	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT Công ty;
- Lưu: Văn thư.

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**
Phan Xuân Hiệu

Số: **655** /2025/TTr-HĐQT

Huế, ngày 22 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

**V/v mức thù lao năm 2024, kế hoạch thù lao năm 2025
của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng;
- Căn cứ Nghị quyết số 676/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 10/4/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.
- Căn cứ Văn bản số 585/VICEM-HĐTV ngày 14/4/2025 của Chủ tịch Hội đồng Thành viên VICEM về việc một số nội dung chủ yếu của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng (viết tắt là “Công ty”) kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua mức thù lao năm 2024 và kế hoạch thù lao năm 2025 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty, như sau:

1. Thực hiện chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024:

Căn cứ Điều 9, Nghị quyết số 676/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 10/4/2024 của Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, Công ty đã thực hiện việc chi trả thù lao cho các Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2024, như sau:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị : 06 triệu đồng/tháng/01 người
- Thành viên Hội đồng quản trị : 04 triệu đồng/tháng/04 người
- Trưởng Ban Kiểm soát : 04 triệu đồng/tháng/01 người
- Thành viên Ban Kiểm soát : 03 triệu đồng/tháng/02 người

Tổng mức thù lao chi trả trong năm 2024 là: 384 triệu đồng

2. Kế hoạch thù lao năm 2025:

- Đối với mức thù lao của Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát: Bằng mức thù lao đã thực hiện năm 2024; cụ thể như sau:

TT	Chức danh	Số lượng	Mức chi (đồng/ng/tháng)	Số tháng	Thành tiền (đồng)
1	Hội đồng quản trị	5 người			
1.1	Chủ tịch HĐQT	1 người	6.000.000	12	72.000.000
1.2	Thành viên HĐQT	4 người	4.000.000	12	192.000.000
2	Ban Kiểm soát	3 người			



2.1	Trưởng ban Kiểm soát	1 người	4.000.000	12	48.000.000
2.2	Thành viên Ban Kiểm soát	2 người	3.000.000	12	72.000.000
	Cộng				384.000.000

- Bổ sung thù lao Thư ký Công ty: Mức 3.000.000 đồng/tháng = 36.000.000 đồng/năm.

- Tổng cộng thù lao Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2025: **420.000.000 đồng** (Bằng chữ: Bốn trăm hai mươi triệu đồng).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT Công ty;
- Lưu: Văn thư.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phan Xuân Hiệu



Số: **656** /2025/TTr-HĐQT

Huế, ngày 22 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

**V/v thực hiện hợp đồng/giao dịch với người có liên quan
thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP, ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng;
- Căn cứ Nghị quyết số 676/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 10/4/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024;
- Căn cứ Tờ trình số 671/2024/TTr-HĐQT ngày 09/4/2024 của Hội đồng quản trị Công ty trình và đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua;
- Căn cứ Văn bản số 585/VICEM-HĐTV ngày 14/4/2025 của Chủ tịch Hội đồng Thành viên VICEM về việc một số nội dung chủ yếu của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng kính báo cáo và trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua về việc thực hiện thực hiện Hợp đồng với người có liên quan thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông quyết định, như sau:

1. Các hợp đồng/giao dịch với người có liên quan năm 2024 phát sinh sau thời điểm Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (tổ chức vào ngày 10/4/2024, được trình tại Tờ trình số 671/2024/TTr-HĐQT ngày 09/4/2024 của Hội đồng quản trị Công ty): Hợp đồng bán thạch cao tự nhiên và nhân tạo, mua clinker với Công ty cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn; tổng giá trị thực hiện: 98,999 tỷ đồng/166,925 tỷ \approx 59,31% tổng tài sản của Công ty theo báo cáo gần nhất (BCTC năm 2024 đã được kiểm toán).

2. Các hợp đồng/giao dịch đã ký, dự kiến ký theo kế hoạch năm 2025 với người có liên quan có giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất trước thời điểm Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (tổ chức vào ngày 22/4/2025): Công ty cổ phần Xi măng Bim Sơn, cụ thể:

T T	Hợp đồng	Giá trị hợp đồng	Tỷ lệ % trên tổng giá trị tài sản	Tỷ lệ % trên tổng giá trị tài sản (cộng dồn)	Thời gian thực hiện
1	Hợp đồng bán thạch cao tự nhiên tại Thanh Hóa (Lào)	69,82 tỷ đồng	41,83%	123,74%	12 tháng
2	Hợp đồng bán thạch cao tự nhiên tại Thanh Hóa (Oman)	24,37 tỷ đồng	14,60%	Tổng hợp đồng của (1)+(2)+(3)+ (4)+(5)+(6)+(7)	03 tháng

3	Hợp đồng bán thạch cao tự nhiên tại Trạm nghiền xi măng Quảng Trị	7,61 tỷ đồng	4,56%		12 tháng
4	Hợp đồng bán thạch cao tự nhiên tại Nhà máy Xi măng Miền Trung	4,22 tỷ đồng	2,53%		12 tháng
5	Hợp đồng bán thạch cao nhân tạo tại Thanh Hóa	56,86 tỷ đồng	34,06%		12 tháng
6	Hợp đồng mua xi măng Bim Sơn (25.000 tấn)	≈ 34,00 tỷ đồng	20,37%		12 tháng
7	Hợp đồng mua Clinker Bim Sơn (15.000 tấn)	9,675 tỷ đồng	5,80%		12 tháng

* Tổng giá trị tài sản của Công ty trong báo cáo tài chính gần nhất (Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024) là: 166,925 tỷ đồng.

3. Các hợp đồng/giao dịch với người có liên quan dự kiến ký theo Kế hoạch năm 2025 (tính đến thời điểm hiện nay) thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông: Chưa có phát sinh.

* Do Công ty là đơn vị thương mại, tổng giá trị tài sản của Công ty không lớn, trong khi các hợp đồng kinh doanh thạch cao, xi măng của Công ty thông thường có giá trị cao. Để Công ty có thêm nhiều cơ hội trong kinh doanh, đảm bảo hoạt động kinh doanh của Công ty được kịp thời, xuyên suốt có hiệu quả tốt nhất có thể; Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 chấp thuận việc thực hiện các hợp đồng/giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông trong năm 2025 (nếu có phát sinh sau thời điểm Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025) và báo cáo Đại hội đồng thường niên/bất thường tại phiên họp gần nhất.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT Công ty;
- Lưu: Văn thư.



Phan Xuân Hiệu





TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM
CÔNG TY CP VICEM THẠCH CAO XI MĂNG

BẢNG TỔNG HỢP KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH GIAI ĐOẠN 2025 - 2029

(Kèm theo Tờ trình số: 657 /2025/TTr-HĐQT ngày 22/4/2025 của HĐQT Công ty)

1. Kế hoạch kinh doanh

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029
I	Sản lượng tiêu thụ					
1.	Kinh doanh thạch cao	335.500	346.000	357.500	365.500	370.500
-	Thạch cao Lào	90.500	92.000	95.000	95.000	95.000
-	Thạch cao Nhân tạo	200.000	204.000	217.500	225.500	230.500
-	Thạch cao Oman	30.000	35.000	30.000	30.000	30.000
-	Thạch cao Thái Lan	15.000	15.000	15.000	15.000	15.000
2.	Kinh doanh xi măng	25.000	27.000	30.000	33.000	36.000
II	Các chỉ tiêu tài chính					
1	Doanh thu thuần	239.435	264.520	273.185	280.729	286.574
2	Giá vốn	219.281	243.833	252.181	259.135	264.538
3	Lợi nhuận gộp	20.154	20.687	21.004	21.594	22.036
4	Lợi nhuận tài chính		0	0	0	0
5	Chi phí bán hàng	9.613	9.854	9.925	10.196	10.459
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	9.962	9.877	9.682	9.502	9.427
7	Lợi nhuận khác					
8	Tổng lợi nhuận trước thuế	579	955	1.396	1.896	2.149
9	Chi phí thuế TNDN					316
10	Lợi nhuận sau thuế	579	955	1.396	1.896	1.833
11	Tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến	0%	0%	0%	0%	0%

Ghi chú: Không chi trả cổ tức do Công ty vẫn đang lỗ lũy kế



Chữ ký

2. Kế hoạch lưu động vốn

ĐVT: VNĐ

TT	Chỉ tiêu	12/31/2025	12/31/2026	12/31/2027	12/31/2028	12/31/2029
1	Các khoản phải thu ngắn hạn	126.466.000.000	122.672.000.000	122.672.000.000	118.991.000.000	118.991.000.000
2	Hàng tồn kho	0	0	0	0	0
3	Tài sản ngắn hạn khác	330.000.000	264.000.000	211.000.000	169.000.000	135.000.000
4	Các khoản nợ phải trả ngắn hạn (không bao gồm vay ngắn hạn)	46.807.000.000	49.147.000.000	51.604.000.000	54.184.000.000	56.894.000.000
5	Vốn lưu động ngoài tiền mặt và tài sản phi hoạt động ngắn hạn	0	0	0	0	0

3 Kế hoạch vay vốn và đầu tư mua sắm

ĐVT: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029
1	Dòng tiền tăng do vay nợ mới	0	3.300.000.000	4.400.000.000	5.600.000.000	6.700.000.000
2	Dòng tiền trả nợ gốc vay	0	3.300.000.000	4.400.000.000	5.600.000.000	6.700.000.000
3	Dòng tiền chi mua sắm TSCĐ và TSDH	0	0	0	0	0



Handwritten signature

**CÔNG TY CỔ PHẦN
VICEM THẠCH CAO XI MĂNG**

Số: **657 /2025/TTr-HĐQT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Huế, ngày 22 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

**V/v Kế hoạch sản xuất kinh doanh
5 năm giai đoạn 2025 - 2029**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng

- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng;

- Căn cứ Văn bản số 301/VICEM-HĐQT ngày 04/3/2025 của Hội đồng Thành viên Tổng công ty Xi măng Việt Nam về việc xây dựng và thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh 5 năm giai đoạn 2025 - 2029 của Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng;

- Căn cứ Văn bản số 585/VICEM-HĐTV ngày 14/4/2025 của Chủ tịch Hội đồng Thành viên VICEM về việc một số nội dung chủ yếu của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng.

- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty hiện nay đến năm 2029.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng kính báo cáo và trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh 5 năm giai đoạn 2025 - 2029 của Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng.

(Có Bảng tổng hợp Kế hoạch sản xuất kinh doanh 5 năm giai đoạn 2025 - 2029 kèm theo)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT Công ty;
- Lưu: Văn thư.

[Chữ ký]

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

**CÔNG TY
CỔ PHẦN
VICEM
THẠCH CAO
XI MĂNG**

[Chữ ký]

Phan Xuân Hiệu



Số 658 /2025/TTr-BKS

Huế, ngày 22 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

**V/v lựa chọn đơn vị kiểm toán
Báo cáo tài chính năm 2025**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức, hoạt động Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng (Công ty);
- Căn cứ Văn bản số 585/VICEM-HĐTV ngày 14/4/2025 của Chủ tịch Hội đồng Thành viên VICEM về việc một số nội dung chủ yếu của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng;
- Căn cứ yêu cầu công tác tổ chức hoạt động và quản lý của Công ty.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty như sau:

1. Tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập:

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín và được chấp thuận kiểm toán cho các Công ty niêm yết theo quy định của pháp luật về chứng khoán;
- Là đơn vị kiểm toán có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm nhằm đảm bảo chất lượng kiểm toán Báo cáo tài chính;
- Chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

2. Đề xuất:

Dựa trên các tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán, Ban kiểm soát đề xuất danh sách các đơn vị kiểm toán như sau:

- Công ty TNHH Kiểm toán An Việt,
- Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế (ICPA),
- Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam (VAE).

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong ba đơn vị trên để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty.

Kính đề nghị Đại hội xem xét thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT Công ty;
- Lưu: BKS Công ty, Văn thư.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Tạ Hữu Hiền

CÔNG TY CỔ PHẦN VICEM THẠCH CAO XI MĂNG

BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024



Huế, tháng 03 năm 2025

MỤC LỤC

NỘI DUNG	TRANG
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC	2
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	3
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN	4 - 5
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	6
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ	7
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH	8 - 22

3300
CÔ
CÔ
VI
HAI
XI
YOA

M.S.D
★

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng ("Công ty") trình bày báo cáo này cùng với báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC

Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc đã điều hành Công ty trong năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 và đến ngày lập báo cáo này gồm:

Hội đồng quản trị

Ông Nguyễn Tử Thanh
Ông Phan Xuân Hiệu
Ông Nguyễn Thanh Phúc
Ông Võ Ngọc Trung
Ông Nguyễn Hòa Nam
Ông Trương Phú Cường
Ông Nguyễn Hoàng Trí
Ông Đào Tuấn Khôi

Chủ tịch HĐQT (Miễn nhiệm ngày 10/04/2024)
Chủ tịch HĐQT (Bổ nhiệm ngày 10/04/2024)
Thành viên HĐQT (Miễn nhiệm ngày 10/04/2024)
Thành viên HĐQT (Bổ nhiệm ngày 10/04/2024)
Thành viên HĐQT (Miễn nhiệm ngày 10/04/2024)
Thành viên HĐQT (Bổ nhiệm ngày 10/04/2024)
Thành viên HĐQT độc lập
Thành viên HĐQT

Ban Giám đốc

Ông Trương Phú Cường
Ông Trần Xuân Trung

Giám đốc
Phó Giám đốc

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024, phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm tài chính. Trong việc lập báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc được yêu cầu phải:

- Tuân thủ Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính;
- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hay không;
- Thiết lập và thực hiện kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính hợp lý nhằm hạn chế rủi ro và gian lận; và
- Lập báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sổ kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng báo cáo tài chính tuân thủ các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan tới việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và vì vậy thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

Ban Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

Thay mặt và đại diện Ban Giám đốc,



Trương Phú Cường
Giám đốc

Huế, ngày 10 tháng 03 năm 2025

Số: 57 /2025/BCKT-AVI-TC1

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các cổ đông
Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc
Công ty Cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng (gọi tắt là "Công ty") được lập ngày 10/03/2025 và được trình bày từ trang số 04 đến trang số 22 bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2024, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của đơn vị. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng tại ngày 31/12/2024 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan tới việc lập trình bày báo cáo tài chính.



Vũ Bình Minh
Tổng Giám đốc
Giấy CN ĐKHN kiểm toán số 0034-2023-055-1

Đoàn Thu Hằng
Kiểm toán viên
Giấy CN ĐKHN Kiểm toán số 1396-2023-055-1

Thay mặt và đại diện cho
CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AN VIỆT
Hà Nội, ngày 10 tháng 03 năm 2025

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
 Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

MẪU SỐ B01 - DN
 Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2024	01/01/2024
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		166.612.539.619	134.903.287.752
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110		11.225.160.196	5.021.552.325
1. Tiền	111	5	11.225.160.196	5.021.552.325
II. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		154.744.750.974	128.383.888.618
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	6	146.465.735.324	119.833.494.636
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		5.683.040.107	2.549.968.719
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	7	6.995.658.570	10.518.012.330
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	8	(4.399.683.027)	(4.517.587.067)
III. Hàng tồn kho	140		-	506.726.050
1. Hàng tồn kho	141		-	506.726.050
IV. Tài sản ngắn hạn khác	150		642.628.449	991.120.759
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		21.000.000	-
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		23.052.196	15.980.165
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	11	598.576.253	975.140.594
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		312.484.560	485.179.936
I. Tài sản cố định	220		300.252.560	460.715.936
1. Tài sản cố định hữu hình	221	9	300.252.560	460.715.936
- Nguyên giá	222		12.273.522.213	19.213.027.214
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(11.973.269.653)	(18.752.311.278)
2. Tài sản cố định vô hình	227		-	-
- Nguyên giá	228		244.000.000	244.000.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(244.000.000)	(244.000.000)
II. Tài sản dài hạn khác	260		12.232.000	24.464.000
1. Chi phí trả trước dài hạn	261		12.232.000	24.464.000
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		166.925.024.179	135.388.467.688

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (Tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mẫu số B01 - DN

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2024	01/01/2024
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		56.807.079.435	24.516.146.728
I. Nợ ngắn hạn	310		56.807.079.435	24.516.146.728
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	10	54.331.567.893	15.569.891.406
2. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	11	218.008.234	133.961.008
3. Phải trả người lao động	314		1.355.018.564	1.375.918.401
4. Chi phí phải trả ngắn hạn	315		167.568.890	237.071.750
5. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		241.818.182	202.272.727
6. Phải trả ngắn hạn khác	319		434.274.049	397.442.687
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320		-	6.169.496.100
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		58.823.623	430.092.649
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		110.117.944.744	110.872.320.960
I. Vốn chủ sở hữu	410	12	110.117.944.744	110.872.320.960
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		70.000.000.000	70.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		70.000.000.000	70.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		18.200.000.000	18.200.000.000
3. Vốn khác của chủ sở hữu	414		1.032.320.000	1.032.320.000
4. Quỹ đầu tư phát triển	418		24.862.074.052	24.862.074.052
5. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		1.418.399.955	1.418.399.955
6. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		(5.394.849.263)	(4.640.473.047)
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		(4.640.473.047)	26.637.002
- LNST chưa phân phối năm nay	421b		(754.376.216)	(4.667.110.049)
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		166.925.024.179	135.388.467.688

Huế, ngày 10 tháng 03 năm 2025

Người lập

Kế toán trưởng

Giám đốc






Nguyễn Hoàng Yến

Nguyễn Hoàng Yến

Trương Phú Cường

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024

Mẫu số B02 - DN

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2024	Năm 2023
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	14	236.194.468.253	111.051.710.760
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	14	166.402.546	80.476.003
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	14	236.028.065.707	110.971.234.757
4. Giá vốn hàng bán	11	15	209.661.652.958	92.548.042.030
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		26.366.412.749	18.423.192.727
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	16	259.319.371	599.313.154
7. Chi phí tài chính	22	17	256.205.531	1.223.965.378
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		105.234.272	956.356.859
8. Chi phí bán hàng	25	18	17.358.792.410	12.014.971.262
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	18	11.662.246.349	10.491.495.586
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		(2.651.512.170)	(4.707.926.345)
11. Thu nhập khác	31	19	2.068.081.573	46.062.970
12. Chi phí khác	32	20	154.708.251	5.246.674
13. Lợi nhuận khác	40		1.913.373.322	40.816.296
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		(738.138.848)	(4.667.110.049)
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	21	16.237.368	-
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		(754.376.216)	(4.667.110.049)
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	22	(108)	(667)

Huế, ngày 10 tháng 03 năm 2025

Người lập

Kế toán trưởng

Giám đốc






Nguyễn Hoàng Yên

Nguyễn Hoàng Yên

Trương Phú Cường

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
(Theo phương pháp gián tiếp)
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024

MẪU SỐ B03 - DN
Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm 2024	Năm 2023
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	(738.138.848)	(4.667.110.049)
2. Điều chỉnh cho các khoản			
- Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02	160.463.376	257.703.622
- Các khoản dự phòng	03	(117.904.040)	1.051.924.287
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	2.811.780	3.629.785
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(2.322.564.130)	(568.740.254)
- Chi phí lãi vay	06	105.234.272	956.356.859
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước	08	(2.910.097.590)	(2.966.235.750)
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09	(25.758.811.759)	54.714.846.988
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10	506.726.050	5.913.933.815
- Tăng, giảm các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11	38.829.376.547	(37.374.847.869)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12	(8.768.000)	30.416.000
- Tiền lãi vay đã trả	14	(114.306.022)	(985.433.833)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(16.237.368)	(170.652.466)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	400.000.000	3.300.000
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(763.269.026)	(153.341.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	10.164.612.832	19.011.985.885
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các TSDH	21	-	(20.000.000)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các TSDH	22	2.063.244.759	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	(8.000.000.000)	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ	24	8.000.000.000	-
5. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	144.665.124	599.050.938
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	2.207.909.883	579.050.938
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
1. Tiền thu từ đi vay	33	9.000.000.000	38.803.137.991
2. Tiền trả nợ gốc vay	34	(15.169.496.100)	(57.932.145.174)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	(6.169.496.100)	(19.129.007.183)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50	6.203.026.615	462.029.640
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	5.021.552.325	4.554.265.806
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	581.256	5.256.879
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	11.225.160.196	5.021.552.325

Người lập

Kế toán trưởng

Huế, ngày 10 tháng 03 năm 2025

Giám đốc






Nguyễn Hoàng Yên

Nguyễn Hoàng Yên

Trương Phú Cường

1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT**Hình thức sở hữu vốn**

Công ty Cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng (gọi tắt là "Công ty") hoạt động theo Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần số 3300101300 cấp lần đầu ngày 17/04/2006 và thay đổi lần 10 ngày 07/01/2025 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế cấp.

Vốn điều lệ của Công ty là 70.000.000.000 đồng tương ứng với 7.000.000 cổ phiếu được lưu hành, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu. Hiện tại cổ phiếu của Công ty được giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã cổ phiếu là TXM.

Tổng số cán bộ nhân viên của Công ty tại ngày 31/12/2024 là 39 người (tại ngày 31/12/2023 là 49 người).

Trụ sở chính của Công ty đặt tại số 24 đường Hà Nội, phường Phú Nhuận, quận Thuận Hóa, thành phố Huế.

Ngành nghề kinh doanh và hoạt động chính

- Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét; Khai khoáng khác;
- Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao, nghiền xi măng;
- Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng, thạch cao;
- Kinh doanh xi măng, nhập khẩu và kinh doanh thạch cao các loại.

Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường của Công ty được thực hiện trong thời gian không quá 12 tháng.

Cấu trúc Công ty

Tại thời điểm 31/12/2024, tổ chức của Công ty bao gồm Văn phòng và các đơn vị trực thuộc:

- Chi nhánh tại Quảng Bình;
- Chi nhánh Hải Phòng (đang tạm ngừng hoạt động);
- Chi nhánh tại Bim Sơn;
- Chi nhánh tại Quảng Trị;
- Chi nhánh tại Đà Nẵng (đang tạm ngừng hoạt động).

2. NIÊN ĐỘ KẾ TOÁN, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

Niên độ kế toán của Công ty bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc vào ngày 31/12 năm dương lịch.

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán: Đồng Việt Nam (VND).

3. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

Báo cáo tài chính được trình bày bằng Đồng Việt Nam (VND), được lập dựa trên các nguyên tắc kế toán phù hợp với quy định của Chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành tại Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/3/2016 của Bộ Tài chính, Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

4. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU

Sau đây là các chính sách kế toán chủ yếu được Công ty áp dụng trong việc lập báo cáo tài chính:

4.1 Cơ sở lập báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ một số thông tin liên quan đến lưu chuyển tiền tệ), theo nguyên tắc giá gốc, dựa trên giả thiết hoạt động liên tục.

4.2 Ước tính kế toán

Việc lập báo cáo tài chính tuân thủ các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính yêu cầu Ban Giám đốc phải có những ước tính và giả định ảnh hưởng đến số liệu báo cáo về công nợ, tài sản và việc trình bày các khoản công nợ và tài sản tiềm tàng tại ngày lập báo cáo tài chính cũng như các số liệu báo cáo về doanh thu và chi phí trong suốt năm tài chính. Mặc dù các ước tính kế toán được lập bằng tất cả sự hiểu biết của Ban Giám đốc, số thực tế phát sinh có thể khác với các ước tính, giả định đặt ra.

4.3 Chuyển đổi ngoại tệ

Công ty áp dụng xử lý chênh lệch tỷ giá theo hướng dẫn của Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 10 - "Ảnh hưởng của việc thay đổi tỷ giá hối đoái" và Chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành.

Trong kỳ, các nghiệp vụ kinh tế phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi sang VND theo tỷ giá giao dịch thực tế tại ngày phát sinh hoặc tỷ giá ghi sổ kế toán. Chênh lệch tỷ giá phát sinh được phản ánh vào doanh thu hoạt động tài chính (nếu lãi) và chi phí tài chính (nếu lỗ). Số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được đánh giá lại theo tỷ giá giao dịch thực tế tại ngày kết thúc niên độ kế toán, chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại được phản ánh vào chênh lệch tỷ giá hối đoái và số dư được kết chuyển sang doanh thu hoạt động tài chính (nếu lãi) hoặc chi phí tài chính (nếu lỗ) tại ngày kết thúc niên độ kế toán.

4.4 Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền phản ánh toàn bộ số tiền hiện có của Công ty tại ngày kết thúc niên độ kế toán, bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn và tiền đang chuyển.

Các khoản tương đương tiền phản ánh các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi không quá 03 tháng kể từ ngày đầu tư có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền tại thời điểm báo cáo, được ghi nhận phù hợp với quy định của chuẩn mực kế toán Việt Nam số 24 - Báo cáo lưu chuyển tiền tệ.

4.5 Các khoản phải thu và dự phòng phải thu khó đòi

Các khoản phải thu được theo dõi chi tiết theo kỳ hạn gốc, kỳ hạn còn lại tại thời điểm báo cáo, đối tượng phải thu, loại nguyên tệ phải thu và các yếu tố khác theo nhu cầu quản lý của Công ty. Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng, phải thu nội bộ, phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc:

- Phải thu của khách hàng gồm các khoản phải thu mang tính thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua-bán;
- Phải thu khác gồm các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua - bán, bao gồm: Phải thu về lãi cho vay, lãi tiền gửi; các khoản đã chi hộ; các khoản bên nhận ủy thác xuất khẩu phải thu hộ cho bên giao ủy thác; phải thu về tiền phạt, bồi thường; các khoản tạm ứng; cầm cố, ký cược, ký quỹ, cho mượn tài sản...

Công ty căn cứ kỳ hạn còn lại tại thời điểm báo cáo của các khoản phải thu để phân loại là phải thu dài hạn hoặc ngắn hạn.

Các khoản phải thu được ghi nhận không vượt quá giá trị có thể thu hồi. Dự phòng phải thu khó đòi được trích lập cho những khoản phải thu đã quá hạn thanh toán từ trên sáu tháng, hoặc các khoản phải thu mà người nợ khó có khả năng thanh toán do bị giải thể, phá sản hay các khó khăn tương tự phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định hiện hành về trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi.

4.6 Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được xác định trên cơ sở giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua, chi phí chế biến và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại. Giá gốc của hàng tồn kho

được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền. Giá trị thuần có thể thực hiện được được xác định bằng giá bán ước tính trừ các chi phí để hoàn thành, chi phí tiếp thị, bán hàng và phân phối phát sinh. Hàng tồn kho được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho là số chênh lệch giữa giá gốc của hàng tồn kho lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được của chúng tại ngày kết thúc kỳ kế toán, được trích lập phù hợp các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định hiện hành về trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho.

4.7 Tài sản cố định hữu hình và khấu hao

Tài sản cố định hữu hình được trình bày theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình được xác định theo giá gốc. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình hình thành từ mua sắm và xây dựng chuyển giao là toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.

Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu được ghi tăng nguyên giá của tài sản nếu chúng thực sự cải thiện trạng thái hiện tại so với trạng thái tiêu chuẩn ban đầu của tài sản đó, như:

- Thay đổi bộ phận của tài sản cố định hữu hình làm tăng thời gian sử dụng hữu ích, hoặc làm tăng công suất sử dụng của chúng; hoặc
- Cải tiến bộ phận của tài sản cố định hữu hình làm tăng đáng kể chất lượng sản phẩm sản xuất ra; hoặc
- Áp dụng quy trình công nghệ sản xuất mới làm giảm chi phí hoạt động của tài sản so với trước.

Các chi phí phát sinh để sửa chữa, bảo dưỡng nhằm mục đích khôi phục hoặc duy trì khả năng đem lại lợi ích kinh tế của tài sản theo trạng thái hoạt động tiêu chuẩn ban đầu, không thỏa mãn một trong các điều kiện trên, được ghi nhận vào chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ.

Khấu hao tài sản cố định được tính theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian sử dụng ước tính của tài sản phù hợp với khung khấu hao quy định tại Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013 của Bộ Tài chính. Thời gian khấu hao cụ thể của các loại tài sản cố định như sau:

	Năm
Nhà cửa vật kiến trúc	06 - 25
Máy móc thiết bị	03 - 08
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	06 - 10
Thiết bị quản lý	03 - 06

4.8 Các khoản nợ phải trả

Các khoản nợ phải trả được theo dõi chi tiết theo kỳ hạn gốc, kỳ hạn còn lại tại thời điểm báo cáo, đối tượng phải trả, loại nguyên tệ phải trả và các yếu tố khác theo nhu cầu quản lý của Công ty. Việc phân loại các khoản phải trả người bán, phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc:

- Phải trả người bán gồm các khoản phải trả mang tính thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua-bán;
- Phải trả khác gồm các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua-bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ, bao gồm: Phải trả về lãi vay, cổ tức và lợi nhuận phải trả; chi phí hoạt động đầu tư tài chính phải trả; các khoản phải trả do bên thứ ba chi hộ; mượn tài sản; phải trả về tiền phạt, bồi thường; tài sản phát hiện thừa chưa rõ nguyên nhân; phải trả về các khoản bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, kinh phí công đoàn; các khoản nhận ký cược, ký quỹ...

Công ty căn cứ kỳ hạn còn lại tại thời điểm báo cáo của các khoản nợ phải trả để phân loại là dài hạn hoặc ngắn hạn.

Các khoản nợ phải trả được ghi nhận không thấp hơn nghĩa vụ phải thanh toán. Khi có các bằng chứng cho thấy một khoản tổn thất có khả năng xảy ra, Công ty ghi nhận ngay một khoản phải trả theo nguyên tắc thận trọng.

4.9 Vay và nợ thuê tài chính

Các khoản đi vay và nợ thuê tài chính được theo dõi chi tiết theo từng đối tượng cho vay, cho nợ, từng khế ước vay nợ và từng loại tài sản vay nợ; theo kỳ hạn phải trả của các khoản vay, nợ thuê tài chính và theo nguyên tệ (nếu có). Các khoản có thời gian trả nợ còn lại trên 12 tháng kể từ thời điểm báo cáo được trình bày là vay và nợ thuê tài chính dài hạn. Các khoản đến hạn trả trong vòng 12 tháng tiếp theo kể từ thời điểm báo cáo được trình bày là vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn.

4.10 Chi phí đi vay

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay của Công ty. Chi phí đi vay được ghi nhận vào kết quả kinh doanh trong kỳ khi phát sinh trừ khi được vốn hóa theo quy định của Chuẩn mực kế toán Việt Nam và Chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành.

Chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc mua sắm, xây dựng để hình thành một tài sản cụ thể được vốn hóa hình thành nguyên giá của tài sản đó. Việc vốn hóa chi phí đi vay sẽ được tạm ngừng trong thời gian quá trình đầu tư, sản xuất tài sản dở dang bị gián đoạn, trừ khi sự gián đoạn đó là cần thiết. Việc vốn hóa chi phí đi vay sẽ chấm dứt khi các hoạt động chủ yếu và cần thiết cho việc chuẩn bị đưa tài sản dở dang vào trạng thái sử dụng hoặc bán đã hoàn thành.

Tất cả chi phí lãi vay khác được hạch toán vào kết quả hoạt động kinh doanh khi các chi phí này phát sinh.

4.11 Doanh thu và thu nhập khác

Doanh thu bán hàng được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm, hàng hóa cho người mua;
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hoặc quyền kiểm soát hàng hóa;
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại sản phẩm, hàng hóa đã mua theo những điều kiện cụ thể, Công ty chỉ được ghi nhận doanh thu khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại sản phẩm, hàng hóa (trừ trường hợp khách hàng có quyền trả lại hàng hóa dưới hình thức đổi lại để lấy hàng hóa, dịch vụ khác);
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng;
- Xác định được các chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Doanh thu hoạt động tài chính bao gồm: Lãi tiền gửi, tiền vay; lãi bán hàng trả chậm, chiết khấu thanh toán; cổ tức, lợi nhuận được chia; lãi chênh lệch tỷ giá...

Thu nhập khác phản ánh các khoản thu nhập phát sinh từ các sự kiện hay các nghiệp vụ riêng biệt với hoạt động kinh doanh thông thường của Công ty, ngoài các khoản doanh thu nêu trên.

4.12 Thuế

Thuế thu nhập doanh nghiệp thể hiện tổng giá trị của số thuế phải trả hiện tại và số thuế hoãn lại. Số thuế hiện tại phải trả được tính dựa trên thu nhập chịu thuế trong năm. Thu nhập chịu thuế khác với lợi nhuận thuần được trình bày trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh vì thu nhập chịu thuế không bao gồm các khoản thu nhập hay chi phí tính thuế hoặc được khấu trừ trong các năm khác (bao gồm cả lỗ mang sang, nếu có) và ngoài ra không bao gồm các chi tiêu không chịu thuế hoặc không được khấu trừ.

Thuế thu nhập hoãn lại được tính trên các khoản chênh lệch giữa giá trị ghi sổ và cơ sở tính thuế thu nhập của các khoản mục tài sản hoặc công nợ trên báo cáo tài chính và được ghi nhận theo phương pháp bảng cân đối kế toán.

Thuế thu nhập hoãn lại phải trả phải được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời còn tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế trong tương lai để khấu trừ các khoản chênh lệch tạm thời.

Thuế thu nhập hoãn lại được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và chỉ ghi vào vốn chủ sở hữu khi khoản thuế đó có liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và nợ thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi Công ty có quyền hợp pháp để bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp và khi các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và nợ thuế thu nhập hoãn lại phải trả liên quan tới thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế và Công ty có dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần.

Việc xác định thuế thu nhập của Công ty căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và việc xác định nghĩa vụ về thuế thu nhập doanh nghiệp tùy thuộc vào kết quả kiểm tra của cơ quan thuế có thẩm quyền.

Các loại thuế khác được áp dụng theo các quy định thuế hiện hành tại Việt Nam.

4.13 Các bên liên quan

Các bên được coi là bên liên quan với Công ty nếu có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với Công ty trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động hoặc có chung các thành viên quản lý chủ chốt hoặc cùng chịu sự chi phối của một công ty khác (cùng thuộc Tổng công ty).

Các cá nhân có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp biểu quyết dẫn đến có ảnh hưởng đáng kể tới Công ty, kể cả các thành viên mật thiết trong gia đình của các cá nhân này (bố, mẹ, vợ, chồng, con, anh, chị em ruột).

Các nhân viên quản lý chủ chốt có quyền và trách nhiệm về việc lập kế hoạch, quản lý và kiểm soát các hoạt động của Công ty: những người lãnh đạo, các nhân viên quản lý của Công ty và các thành viên mật thiết trong gia đình của các cá nhân này.

Các doanh nghiệp do các cá nhân được nêu ở trên nắm trực tiếp hoặc gián tiếp phần quan trọng quyền biểu quyết hoặc thông qua việc này người đó có thể có ảnh hưởng đáng kể tới Công ty, bao gồm những doanh nghiệp được sở hữu bởi những người lãnh đạo hoặc các cổ đông chính của Công ty và những doanh nghiệp có chung một thành viên quản lý chủ chốt với Công ty.

CÔNG TY CỔ PHẦN VICEM THẠCH CAO XI MĂNG**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH****MẪU SỐ B09 - DN**

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

5. TIỀN

	31/12/2024	01/01/2024
	VND	VND
Tiền mặt	442.768.984	218.491.823
Tiền gửi ngân hàng	10.782.391.212	4.803.060.502
Cộng	11.225.160.196	5.021.552.325

6. PHẢI THU CỦA KHÁCH HÀNG NGẮN HẠN

	31/12/2024	01/01/2024
	VND	VND
Bên liên quan	134.713.352.751	97.268.065.644
Công ty TNHH MTV Xi măng Vicem Hoàng Thạch	3.668.837.370	-
Công ty TNHH MTV Xi măng Vicem Tam Điệp	17.394.022.872	10.463.830.210
Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hà Tiên	1.090.485.990	-
Công ty Cổ phần Xi măng Bỉm Sơn	25.795.168.375	-
Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn	73.941.245.174	68.695.129.324
Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai	-	3.585.513.140
Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân	4.133.873.115	5.533.873.115
Công ty Cổ phần Xi măng Hạ Long	8.689.719.855	8.989.719.855
Phải thu các khách hàng khác	11.752.382.573	22.565.428.992
Công ty TNHH Hưng Phúc	2.670.517.438	3.904.702.820
Công ty Cổ phần Thương mại Năng Vàng	-	3.127.000.000
Các khách hàng khác	9.081.865.135	15.533.726.172
Cộng	146.465.735.324	119.833.494.636

7. PHẢI THU NGẮN HẠN KHÁC

	31/12/2024		01/01/2024	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
	VND	VND	VND	VND
Tạm ứng	125.100.000	-	87.300.000	-
Ký cược, ký quỹ (*)	6.329.421.241	-	9.999.127.649	-
Dự thu lãi tiền gửi có kỳ hạn	163.627.398	-	48.973.151	-
Phải thu khác	377.509.931	-	382.611.530	-
Cộng	6.995.658.570	-	10.518.012.330	-

(*) Số dư ký quỹ, ký cược cuối năm bao gồm 6.234.421.241 đồng là các khoản tiền gửi có kỳ hạn 12 tháng tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Thừa Thiên Huế được dùng để làm tài sản đảm bảo cho các khoản vay của Công ty.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Mẫu số B09 - DN

31/12/2024

01/01/2024

Nhà cửa và
vật kiến trúc
VND

Nguyên giá TSCĐ hết khấu hao còn sử dụng

CÔNG TY CỔ PHẦN VICEM THẠCH CAO XI MĂNG

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

MÃU SỐ B09 - DN

10. PHẢI TRẢ NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN

	31/12/2024		01/01/2024	
	Giá trị	Số có khả	Giá trị	Số có khả
	VND	năng trả nợ VND	VND	năng trả nợ VND
Bên liên quan	14.000.000	14.000.000	2.440.826.720	2.440.826.720
Công ty Cổ phần Xi măng Bim Sơn	-	-	2.440.826.720	2.440.826.720
Trường Trung cấp nghề Kỹ thuật Xi măng	14.000.000	14.000.000	-	-
Phải trả người bán khác	54.317.567.893	54.317.567.893	13.129.064.686	13.129.064.686
Mccooy (Thailand) Co., Ltd	-	-	2.621.413.125	2.621.413.125
Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh - CTCP	708.754.150	708.754.150	2.095.028.650	2.095.028.650
Công ty TNHH MTV Khoáng Sản COECCO	-	-	3.879.929.620	3.879.929.620
Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại Nam Phương	10.025.537.580	10.025.537.580	-	-
Công ty TNHH Đầu Tư Vawaz Việt Nam	22.154.766.912	22.154.766.912	-	-
Công ty TNHH Đức Lộc	6.118.779.180	6.118.779.180	-	-
Công ty TNHH XNK HT Minh Khôi	6.359.854.946	6.359.854.946	-	-
Các người bán khác	8.949.875.125	8.949.875.125	4.532.693.291	4.532.693.291
Cộng	54.331.567.893	54.331.567.893	15.569.891.406	15.569.891.406

CÔNG TY CỔ PHẦN VICEM THẠCH CAO XI MĂNG

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Mẫu số B09 - DN

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

11. THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHẢI THU/ PHẢI NỢ NHÀ NƯỚC

	01/01/2024	Số phải nộp trong năm	Số đã nộp trong năm	31/12/2024
	VND	VND	VND	VND
Thuế giá trị gia tăng	124.414.957	2.045.871.527	1.954.843.413	215.443.071
Thuế thu nhập doanh nghiệp	-	16.237.368	16.237.368	-
Thuế thu nhập cá nhân	(189.914.184)	22.152.341	229.844	(167.991.687)
- Văn phòng Công ty	(169.444.005)	59.200.461	-	(110.243.544)
- Chi nhánh Bim Sơn	(29.724.017)	(874.806)	67.844	(30.666.667)
- Chi nhánh Hải Phòng	8.252.658	(8.785.380)	-	(532.722)
- Chi nhánh Quảng Bình	1.293.393	1.271.770	-	2.565.163
- Chi nhánh Quảng Trị	(292.213)	(28.659.704)	162.000	(29.113.917)
Tiền thuê đất, thuế nhà đất	(775.680.359)	3.561.663.849	3.214.002.893	(428.019.403)
Thuế, phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	-	115.587.088	115.587.088	-
Cộng	(841.179.586)	5.761.512.173	5.300.900.606	(380.568.019)
Trong đó:				
Thuế và các khoản phải thu Nhà Nước	975.140.594			598.576.253
Thuế và các khoản phải nộp Nhà Nước	133.961.008			218.008.234

CÔNG TY CỔ PHẦN VICEM THẠCH CAO XI MĂNG

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

MẪU SỐ B09 - DN

12. VỐN CHỦ SỞ HỮU

Bảng đối chiếu biến động vốn chủ sở hữu:

	Vốn góp của chủ sở hữu VND	Thặng dư vốn cổ phần VND	Vốn khác của chủ sở hữu VND	Quỹ đầu tư phát triển VND	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu VND	LNST chưa phân phối VND	Cộng VND
Tại ngày 01/01/2023	70.000.000.000	18.200.000.000	1.032.320.000	24.862.074.052	1.418.399.955	26.637.002	115.539.431.009
Lỗ trong năm	-	-	-	-	-	(4.667.110.049)	(4.667.110.049)
Tại ngày 01/01/2024	70.000.000.000	18.200.000.000	1.032.320.000	24.862.074.052	1.418.399.955	(4.640.473.047)	110.872.320.960
Lỗ trong năm	-	-	-	-	-	(754.376.216)	(754.376.216)
Tại ngày 31/12/2024	70.000.000.000	18.200.000.000	1.032.320.000	24.862.074.052	1.418.399.955	(5.394.849.263)	110.117.944.744

Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu:

	31/12/2024		01/01/2024	
	VND	%	VND	%
Tổng công ty Xi măng Việt Nam	35.845.250.000	51,21%	35.845.250.000	51,21%
Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hà Tiên	7.000.000.000	10,00%	7.000.000.000	10,00%
Các cổ đông khác	27.154.750.000	38,79%	27.154.750.000	38,79%
Cộng	70.000.000.000	100%	70.000.000.000	100%

Cổ phiếu

	31/12/2024	01/01/2024
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	7.000.000	7.000.000
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	-	7.000.000
- Cổ phiếu phổ thông	7.000.000	7.000.000
Số lượng cổ phiếu được mua lại (cổ phiếu quỹ)	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	7.000.000	7.000.000
- Cổ phiếu phổ thông	7.000.000	7.000.000

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành 10.000 VND/cổ phiếu

13. CÁC KHOẢN MỤC NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

	31/12/2024	01/01/2024
Ngoại tệ các loại (USD)	7.265,70	7.434,84

14. DOANH THU THUẦN BÁN HÀNG VÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ

	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
Doanh thu bán thạch cao	200.493.832.989	84.937.449.672
Doanh thu bán xi măng	24.562.468.982	24.804.498.916
Doanh thu bán clinker	9.955.071.000	-
Doanh thu khác	1.183.095.282	1.309.762.172
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	236.194.468.253	111.051.710.760
Các khoản giảm trừ doanh thu		
Chiết khấu thương mại bán xi măng	166.402.546	80.476.003
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	236.028.065.707	110.971.234.757

Doanh thu bán hàng với các bên liên quan

	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
Công ty TNHH MTV Xi măng Vicem Hoàng Thạch	13.474.176.599	3.015.118.286
Công ty TNHH MTV Xi măng Vicem Tam Điệp	15.391.084.238	-
Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hà Tiên	3.243.758.400	4.453.276.100
Công ty Cổ phần Xi măng Bim Sơn	88.871.971.271	6.510.228.988
Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn	79.596.210.490	44.299.602.600
Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai	-	3.259.557.400
Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân	-	4.250.000.132
Công ty Cổ phần Xi măng Hạ Long	-	6.162.295.050
Cộng	200.577.200.998	71.950.078.556

15. GIÁ VỐN HÀNG BÁN

	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
Giá vốn bán thạch cao	176.875.198.112	68.797.922.399
Giá vốn bán xi măng	22.831.383.846	23.694.105.086
Giá vốn bán clinker	9.955.071.000	-
Giá vốn khác	-	290.915.035
Hoàn nhập dự phòng giảm giá hàng tồn kho	-	(234.900.490)
Cộng	209.661.652.958	92.548.042.030

CÔNG TY CỔ PHẦN VICEM THẠCH CAO XI MĂNG**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH****MẪU SỐ B09 - DN**

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

16. DOANH THU HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH

	Năm 2024	Năm 2023
	VND	VND
Lãi tiền gửi	259.319.371	568.740.254
Lãi chênh lệch tỷ giá phát sinh trong năm	-	30.572.900
Cộng	259.319.371	599.313.154

17. CHI PHÍ TÀI CHÍNH

	Năm 2024	Năm 2023
	VND	VND
Chi phí lãi vay	105.234.272	956.356.859
Lỗ chênh lệch tỷ giá phát sinh trong năm	148.159.479	263.978.734
Lỗ chênh lệch tỷ giá đánh giá lại cuối năm	2.811.780	3.629.785
Cộng	256.205.531	1.223.965.378

18. CHI PHÍ BÁN HÀNG VÀ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

	Năm 2024	Năm 2023
	VND	VND
Chi phí bán hàng	17.358.792.410	12.014.971.262
Chi phí nhân công	2.929.005.742	2.810.750.769
Chi phí dịch vụ mua ngoài	14.243.877.714	9.136.283.938
Chi phí khác	185.908.954	67.936.555
Chi phí quản lý doanh nghiệp	11.662.246.349	10.491.495.586
Chi phí nhân công	4.140.161.546	3.788.157.627
Chi phí vật liệu quản lý	246.159.353	18.813.636
Chi phí khấu hao tài sản cố định	160.463.376	257.703.622
Thuế, phí và lệ phí	3.568.663.849	1.922.049.743
(Hoàn nhập)/ Trích lập dự phòng phải thu khó đòi	(117.904.040)	1.286.824.777
Chi phí dịch vụ mua ngoài	725.248.549	1.142.815.621
Chi phí khác	2.939.453.716	2.075.130.560
Cộng	29.021.038.759	22.506.466.848

19. THU NHẬP KHÁC

	Năm 2024	Năm 2023
	VND	VND
Thu nhập từ thanh lý tài sản cố định	2.063.244.759	-
Các khoản thu nhập khác	4.836.814	46.062.970
Cộng	2.068.081.573	46.062.970

CÔNG TY CỔ PHẦN VICEM THẠCH CAO XI MĂNG**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH****MẪU SỐ B09 - DN**

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

20. CHI PHÍ KHÁC

	Năm 2024	Năm 2023
	VND	VND
Chi phí bồi thường	121.162.539	-
Phạt vi phạm hợp đồng	11.252.284	-
Các khoản khác	22.293.428	5.246.674
Cộng	154.708.251	5.246.674

21. CHI PHÍ THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP HIỆN HÀNH

	Năm 2024	Năm 2023
	VND	VND
Lợi nhuận kế toán trước thuế TNDN	(738.138.848)	(4.667.110.049)
Điều chỉnh cho thu nhập chịu thuế		
- Cộng: Các khoản chi phí không được khấu trừ	368.808.233	269.246.674
- Cộng: Chi phí lãi vay loại trừ	-	387.616.605
Thu nhập chịu thuế	(369.330.615)	(4.010.246.770)
Thuế suất	20%	20%
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	-	-
Nộp bổ sung thuế TNDN các năm trước	16.237.368	-
Tổng chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	16.237.368	-

22. LÃI CƠ BẢN TRÊN CỔ PHIẾU

	Năm 2024	Năm 2023
Lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	(754.376.216)	(4.667.110.049)
Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	-	-
Lợi nhuận để tính lãi cơ bản trên cổ phiếu	(754.376.216)	(4.667.110.049)
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm	7.000.000	7.000.000
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	(108)	(667)

23. CHI PHÍ SẢN XUẤT KINH DOANH THEO YẾU TỐ

	Năm 2024	Năm 2023
	VND	VND
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	246.159.353	18.813.636
Chi phí nhân công	7.069.167.288	6.598.908.396
Chi phí khấu hao tài sản cố định	160.463.376	257.703.622
Chi phí dịch vụ mua ngoài	19.109.633.203	21.927.567.338
Chi phí khác	6.694.026.519	4.065.116.858
(Hoàn nhập)/ Trích lập dự phòng phải thu khó đòi	(117.904.040)	1.286.824.777
Cộng	33.161.545.699	34.154.934.627

24. THÔNG TIN VỀ CÁC BÊN LIÊN QUAN

Công ty có các bên liên quan như sau:

Bên liên quan	Mối liên hệ
Tổng công ty Xi măng Việt Nam (VICEM)	Công ty mẹ
Công ty TNHH MTV Xi măng Vicem Hoàng Thạch	Công ty con của VICEM
Công ty TNHH MTV Xi măng Vicem Hải Phòng	Công ty con của VICEM
Công ty TNHH MTV Xi măng Vicem Tam Điệp	Công ty con của VICEM
Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hà Tiên	Công ty con của VICEM
Công ty Cổ phần Xi măng Bim Sơn	Công ty con của VICEM
Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn	Công ty con của VICEM
Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai	Công ty con của VICEM
Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân	Công ty con của VICEM
Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Sông Thao	Công ty con của VICEM
Công ty Cổ phần Xi măng Hạ Long	Công ty con của VICEM
Công ty Cổ phần Năng lượng và Môi trường Vicem	Công ty con của VICEM
Công ty Cổ phần Vicem Thương mại Xi măng	Công ty con của VICEM
Công ty Cổ phần Vicem Vật liệu Xây dựng Đà Nẵng	Công ty con của VICEM
Công ty CP Thương mại Dịch vụ Vận tải Xi măng Hải Phòng	Công ty con của VICEM
Công ty Cổ phần Vicem Vận tải Hoàng Thạch	Công ty con của VICEM
Công ty Cổ phần Logistic Vicem	Công ty con của VICEM
Viện Công nghệ Xi măng Vicem	Đơn vị thuộc VICEM
Trường Trung cấp nghề Kỹ thuật Xi măng	Đơn vị thuộc Viện Công nghệ Xi măng Vicem

Ngoài các giao dịch và số dư với các bên liên quan được trình bày tại các thuyết minh khác của Báo cáo tài chính này, trong năm Công ty có giao dịch và số dư với các bên liên quan sau:

Giao dịch với các bên liên quan

	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
Mua hàng		
Tổng công ty Xi măng Việt Nam	356.538	191.917.103
Công ty TNHH MTV Xi măng Vicem Hoàng Thạch	-	5.397.882
Công ty Cổ phần Xi măng Bim Sơn	22.831.383.846	23.694.105.086
Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn	10.595.195.015	515.325.899
Trường Trung cấp nghề Kỹ thuật Xi măng	14.000.000	14.000.000

Chi phí khác

Công ty Cổ phần Xi măng Bim Sơn	11.252.284	-
---------------------------------	------------	---

Số dư với các bên liên quan:

	31/12/2024 VND	01/01/2024 VND
Trả trước cho người bán		
Tổng công ty Xi măng Việt Nam	128.174.950	128.560.011
Công ty Cổ phần Xi măng Bim Sơn	3.566.979.517	-

CÔNG TY CỔ PHẦN VICEM THẠCH CAO XI MĂNG**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH****MẪU SỐ B09 - DN**

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

Tiền lương và thù lao của Thành viên Hội đồng quản trị, Ban giám đốc:

Họ và tên	Chức vụ	Năm 2024	Năm 2023
		VND	VND
Ông Phan Xuân Hiệu	Chủ tịch HĐQT	46.200.000	-
Ông Nguyễn Tử Thanh	Chủ tịch HĐQT (Đã miễn nhiệm)	25.800.000	72.000.000
Ông Võ Ngọc Trung	Thành viên HĐQT	30.800.000	-
Ông Nguyễn Hoàng Trí	Thành viên HĐQT	48.000.000	48.000.000
Ông Đào Tuấn Khôi	Thành viên HĐQT	48.000.000	48.000.000
Ông Nguyễn Thanh Phúc	Thành viên HĐQT (Đã miễn nhiệm)	17.200.000	48.000.000
Ông Nguyễn Hòa Nam	Thành viên HĐQT (Đã miễn nhiệm)	111.665.545	592.919.624
Ông Trương Phú Cường	Thành viên HĐQT, Giám đốc	468.656.633	-
Ông Trần Xuân Trung	Phó Giám đốc	391.968.159	-
Cộng		1.188.290.337	808.919.624

25. THÔNG TIN KHÁC

Thù lao của Ban kiểm soát trong năm như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Năm 2024	Năm 2023
		VND	VND
Ông Tạ Hữu Hiền	Trưởng Ban kiểm soát	48.000.000	48.000.000
Bà Nguyễn Hoàng Băng Châu	Thành viên Ban kiểm soát (Đã miễn nhiệm)	12.900.000	36.000.000
Ông Trần Nguyễn Huy Hùng	Thành viên Ban kiểm soát	36.000.000	36.000.000
Ông Nguyễn Trung Đông	Thành viên Ban kiểm soát	23.100.000	-
Cộng		120.000.000	120.000.000

26. CÁC SỰ KIỆN PHÁT SINH SAU NGÀY KẾT THÚC NIÊN ĐỘ KẾ TOÁN

Không có sự kiện bất thường nào xảy ra sau ngày kết thúc niên độ kế toán làm ảnh hưởng đến tình hình tài chính và hoạt động của Công ty cần thiết phải điều chỉnh hoặc trình bày trên Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024.

27. SỐ LIỆU SO SÁNH

Số liệu so sánh là số liệu được phản ánh trên Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 đã được kiểm toán.

Huế, ngày 10 tháng 03 năm 2025

Người lập

Kế toán trưởng

Giám đốc






Nguyễn Hoàng Yến

Nguyễn Hoàng Yến

Trương Phú Cường